



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171: _____ Y _____ N

EXIT VISA.#: Yes

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THI ĐỨC
Last Middle First

Current Address 39/1 Khóm 1 - P. 2. Sàdec Đông Thới

Date of Birth 1927 Place of Birth UN

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/
FATHER)
NGUYEN VAN LY

Previous Occupation (before 1975) LT COL.
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 6/75 To DEATH DATE 1/85

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

State 2. 12 - 1989.

Bác Thỏ kính mến.

Hôm nay con viết thư này để kính nhờ Bác liên hệ với chính phủ Mỹ để con được biết thời gian phỏng vấn và kết quả xét duyệt nhập cảnh. Giữa đình chúng con kính mong Bác giúp đỡ để được con. Ở đây chúng con không bao giờ quên được Mẹ và chúng con ước ao được ra đi càng sớm càng tốt vì gia đình chúng con đã nằm quá nhiều chửa cày và đau khổ. Nơi khổ nhất cha và tất cả nhà cửa và tài sản chúng con đã bị họ quản lý đến nay vẫn chưa hoàn trả lại cho chúng con một mớ gì cả, ngay cả tiền thù lao tiền bồi con cũng phải chịu một nỗi chửa xót là chẳng làm gì được cả vì lý lịch ghi là con của Trung tá ngành An ninh quân đội thì họ chẳng bao giờ thu nhận. Tại con là những người của xã hội này sống khổ nên chúng con mong muốn được ra đi. Khi đi học tập trở về Ba con đã quá đau khổ mà chết đi. Bây giờ chỉ còn Mẹ và chúng con sống nương tựa với nhau. Mẹ con chỉ còn niềm vui nhỏ nhỏ là con và cháu. Do đó dù con đã có gia đình nhưng vẫn không sống tách riêng được nên phải ở cạnh Mẹ con để nuôi dưỡng. Bác đã giúp đỡ chúng con hết 2/3 đường. Bây giờ chỉ còn 1 phần đường nữa con kính mong Bác giúp đỡ để con được liên hệ với chính phủ Mỹ.

Con cầu xin ơn Chúa và linh hồn Ba con sẽ luôn phù hộ cho Bác được nhiều sức khỏe để giúp đỡ cho con và tất cả những người còn ở lại.

PS: Con rất trân trọng
tình của Bác.

Con.
Lan
Xuân - Lan.

BỊ CHỮ — NOTES

- 8 -

THỊ THỰC — VISAS
THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 43361 XC
Cấp cho Bà Nguyễn Thị Đức
Cùng với con em
Đến nước Thập chủng quốc Hoa Kỳ
Qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất
Trước ngày 24.02.1990
Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 1989
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Trưởng phòng Z



Triệu Thân

- 9 -



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
Nº 43361/89 *Đ*

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

- 1 -

Họ tên NGUYỄN THỊ DỨC
Nom et prénoms

Ngày sinh 1927
Date de naissance

Nơi sinh Lưu Tống
Lieu de naissance

Chỗ ở Đông Thập
Domicile

Quốc tịch Việt nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng /
Signalement

Chiều cao /
Taille

Màu mắt /
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt /
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

chay

Hộ chiếu này có giá trị đi đến
Ce passeport est valable pour se rendre

HỢP CHÚNG QUỐC HOA-KỲ
ETATS - UNIS D'AMÉRIQUE

và hết hạn ngày 24.8.1992
IL expire le

trừ khi được gia hạn
sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 24 tháng 8 năm 1989
Fait à le

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng Z

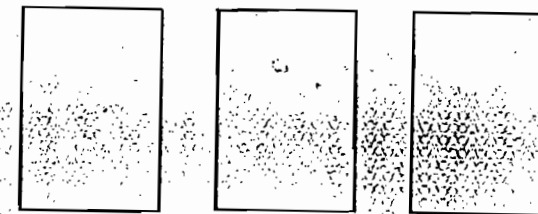


Trần Tiến

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên Nom et prénoms	Ngày sinh Date de naissance
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



BI CHÚ — NOTES

— 8 —

THI THỰC — VISAS

THI THỰC XUẤT CẢNH

Số 43363
Cấp cho ba Nguyễn Thị Xuân Lan
Cùng với thẻ an
Đến nước Thập chủng quốc Hoa Kỳ
Giao cứu kiều Tan hân nhât
Trước ngày 24.02.1990
Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 1989

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng Đ



Trần Văn

— 9 —



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số 43363
N^o 18906

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

— 1 —

Họ tên NGUYỄN THỊ XUÂN LAN
Nom et prénoms
Ngày sinh 1949
Date de naissance
Nơi sinh Củ Lomp
Lieu de naissance
Chỗ ở Đông Thập
Domicile
Quốc tịch Việt nam
Nationalité
Nghề nghiệp /
Profession
Nhận dạng Chiều cao
Signalement Taille
Màu mắt
Couleur des yeux
Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Lan

Hộ chiếu này có giá trị đi đến
Ce passeport est valable pour se rendre

HỢP CHUNG QUỐC HOA-KY
ETATS - UNIS D'AMÉRIQUE

và hết hạn ngày 24.8.1992
IL expire le

trừ khi được gia hạn
sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 24 tháng 8 năm 1989
Fait à le

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

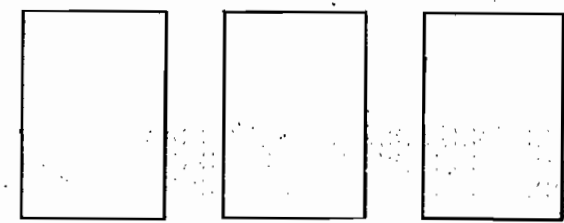


Trần Văn

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên Nom et prénoms	Ngày sinh Date de naissance
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



BỊ CHỮ — NOTES

— 8 —

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 43375 XC

Cấp cho anh Nguyễn Đức Hùng

Công việc trẻ em

Đến nước tập chủng quốc Hoa Kỳ

Qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất

Trước ngày 24.02.1990

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 1989

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng Z



Trần Văn

— 9 —



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU

Passeport

Số 43375/89
Nº 43375/89

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

— 1 —

Họ tên.....NGUYỄN ĐỨC HÙNG.....
Nom et prénoms

Ngày sinh.....1973.....
Date de naissance

Nơi sinh.....Đồng Tháp.....
Lieu de naissance

Chỗ ở.....Đồng Tháp.....
Domicile

Quốc tịch.....Việt nam.....
Nationalité

Nghề nghiệp...../.....
Profession

Nhận dạng.....
Signalement

Chiều cao.....
Taille

Màu mắt.....
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt.....
Signes particuliers

- 2 -

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hùng

- 3 -

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....
Ce passeport est valable pour se rendre

HỢP CHUNG QUỐC HOA-KỲ
ETATS - UNIS D'AMÉRIQUE

và hết hạn ngày.....24.8.1992.....
IL expire le

trừ khi được gia hạn.
sauf en cas de renouvellement

Cấp tại.....Hà Nội.....ngày 24 tháng 8 năm 1989
Fait à.....le

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Trần Văn

- 4 -

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên Nom et prénoms	Ngày sinh Date de naissance
1.....	
2.....	
3.....	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



- 5 -

BỊ CHÚ — NOTES

- 8 -

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 43371 XC

Cấp cho ông Trương Hùng Khanh

Cùng với hai trẻ

Đến nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất

Tính ngày 24.02.1989

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 1989

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng Z



Trần Văn

- 9 -



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
Nº 43371/89

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

- 1 -

Họ tên TRƯỜNG HƯNG KHANH
Nom et prénoms

Ngày sinh 1954
Date de naissance

Nơi sinh Đồng Tháp
Lieu de naissance

Chỗ ở Đồng Tháp
Domicile

Quốc tịch Việt nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng Chiều cao
Signalement Taille

Màu mắt /
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt /
Signes particuliers

- 2 -

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Trường Hưng Khanh

- 3 -

Hộ chiếu này có giá trị đi đến
Ce passeport est valable pour se rendre

HỢP CHUNG QUỐC HOA-KỲ
ETATS - UNIS D'AMÉRIQUE

và hết hạn ngày 24.8.1992
IL expire le

trừ khi được gia hạn
sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 24 tháng 8 năm 1989
Fait à le

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Trưởng phòng Z



Trần Văn

- 4 -

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên Nom et prénoms	Ngày sinh Date de naissance
1 <u>Trường Hưng Khanh</u>	19 <u>54</u>
2 <u>Trường Quốc Tuấn</u>	19 <u>85</u>
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



- 5 -

BỊ CHỮ — NOTES

— 8 —

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 43369
Cấp cho Bà Nguyễn Thị Thu Vân
Cùng với hai trẻ em
Đến nước Hợp chúng quốc Hoa Kỳ
Qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất
Trước ngày 24.02.1990
Hà Nội, ngày 24 tháng 2 năm 1989

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng 2



Tôn Đức Nhân

— 9 —

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số 43369/89
Nº TC

— 1 —

Họ tên NGUYỄN THỊ THU VÂN
Nom et prénoms

Ngày sinh 1962
Date de naissance

Nơi sinh Tiên giang
Lieu de naissance

Chỗ ở Đông Tháp
Domicile

Quốc tịch Việt nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng Chiều cao
Signalement Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Vân

Hộ chiếu này có giá trị đi đến
Ce passeport est valable pour se rendre

HỢP CHỨNG QUỐC HOA-KY
ETATS - UNIS D'AMÉRIQUE

và hết hạn ngày 24 8 1992
IL expire le

trừ khi được gia hạn,
sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 24 tháng 8 năm 1989
Fait à le

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Triệu Sơn

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên Nom et prénoms	Ngày sinh Date de naissance
1 <u>Trưởng Thị Tú Quyên</u>	<u>1979</u>
2 <u>Trưởng Hùng Khiêm</u>	<u>1981</u>
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



BỊ CHÚ — NOTES

- 8 -

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 43373 XC

Cấp cho

anh Nguyễn Đức Hoàng

Cùng với

con em

Lên nước

Thập chung quốc Hoa Kỳ

Quốc gia khác

Tân Sơn Nhất

Tên họ ngày

24.02.1990

Hà Nội, ngày

24 tháng 2 năm 1989

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng Z



Triệu Năm

- 9 -



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số 43373/89
Nº 43373/89

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

- 1 -

Họ tên NGUYỄN QUỐC HOÀNG
Nom et prénoms

Ngày sinh 1960
Date de naissance

Nơi sinh Tiên giang
Lieu de naissance

Chỗ ở Đông Tháp
Domicile

Quốc tịch Việt nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng
Signalement

Chiều cao
Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

[Signature]

Hộ chiếu này có giá trị đi đến
Ce passeport est valable pour se rendre

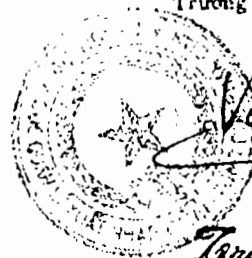
HỢP CHUNG QUỐC HOA-KỲ
 ETATS - UNIS D'AMÉRIQUE

và hết hạn ngày 24.8.1992
IL expire le

trừ khi được gia hạn
sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 24 tháng 8 năm 1989
Fait à le

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
 Trưởng phòng [Signature]

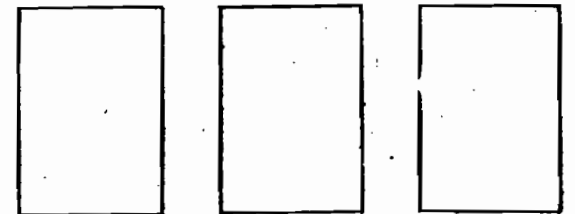


Trần Văn

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
 ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



BÌ CHỮ — NOTES

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 43367 XC

Cấp cho Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Cùng với Bà trẻ em

Đến nước Hợp chủng quốc Hoa Kỳ

Qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất

Trước ngày 24.12.1990

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 1989

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng Z



Triệu Nữ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
N^o 43367/89 N

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên NGUYỄN THỊ BÌNH THỦY
Nom et prénoms

Ngày sinh 1953
Date de naissance

Nơi sinh Cầu Long
Lieu de naissance

Chỗ ở Đông Tháp
Domicile

Quốc tịch Việt nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng /
Signalement

Chiều cao /
Taille

Màu mắt /
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt /
Signes particuliers

- 2 -

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

[Handwritten signature]

- 3 -

Hộ chiếu này có giá trị đi đến
Ce passeport est valable pour se rendre

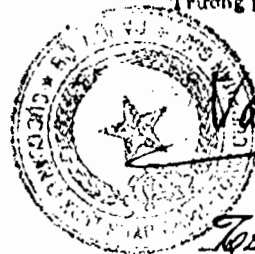
HỢP CHUNG QUỐC HOA-KỲ
ETATS - UNIS D'AMERIQUE

và hết hạn ngày 24.8.1992
IL expire le

trừ khi được gia hạn
sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 24 tháng 8 năm 1989
Fait à le

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Trưởng phòng



[Handwritten signature]

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1. <u>Nguyễn Văn Biên</u>	<u>1981</u>
2. <u>Nguyễn Văn Thọ</u>	<u>1983</u>
3. <u>Nguyễn Thị Thu</u>	<u>1985</u>

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



- 5 -

BỊ CHÚ — NOTES

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 43365 XC

Cấp cho ông Bạch Văn Đạo

Công với Bà trẻ em

Đến nước thập chủng quốc Hoa Kỳ

Giao cửa khẩu Tân Sơn Nhất

Trước ngày 24.02.1990

Hồ Nội, ngày 24 tháng 8 năm 1989

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng Z



Trần Văn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số 43365
Nº 89906

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên.....*BACH VĂN ĐAO*.....
Nom et prénoms

Ngày sinh.....*1955*.....
Date de naissance

Nơi sinh.....*Đồng Tháp*.....
Lieu de naissar

Chỗ ở.....*Đồng Tháp*.....
Domicile

Quốc tịch.....*Việt nam*.....
Nationalité

Nghề nghiệp.....*/*.....
Profession

Nhận dạng.....
Signalement

Chiều cao.....
Taille

Màu mắt.....
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt.....
Signes particuliers

- 2 -

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Đào

- 3 -

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....
Ce passeport est valable pour se rendre

HỢP CHỨNG QUỐC HỘI

ETATS - UNIS D'AMERIQUE

và hết hạn ngày.....*24.8.1992*.....
IL expire le

trừ khi được gia hạn.
sauf en cas de renouvellement

Cấp tại.....*Hà Nội*.....ngày.....*24*.....tháng.....*8*.....năm 19.....*89*.....
Fait à le

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Triệu Sơn

- 4 -

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
<i>Bach Nguyễn Xuân Đình</i>	<i>1979</i>
<i>Bach Nguyễn Xuân Vy</i>	<i>1983</i>
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



- 5 -

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUAN LÝ XNC
Số : 734 /XC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

120/DT

GIẤY BẢO TÍN

Kính gửi : Bà Nguyễn Thị Đức

Hiện ở : 39/1 - Nhóm 1 - P2 - Lê Đức - Đồng Tháp

- 1/ Chúng tôi đồng ý cho Bà cùng 16 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ .
- 2/ Về việc cấp hộ chiếu : chúng tôi đã cấp 08 hộ chiếu cho gia đình, số :

43361 → 43375/89 DC1

và gửi về Công an Đồng Tháp

- 3/ Chúng tôi đã lên danh sách số E09 - 734 chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh .

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ .

Xin thông báo để Bà rõ ./.

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 1989

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Vai

Trần Văn

- 1 - Biên nhận H&S lưu mẫu nộp
- 2 - Bản chấp CM ND (đi out giữ lại bản photo cấp py)
- 3 - Tiền nộp lệ phí - từ 14 tuổi trở lên nộp 12.000,00 (12² tuổi lần đầu tiên)

ngày 24/0/89.

Ude

viết Kung.

Chuyển đến _____	Chuyển đến _____
Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên đóng dấu _____	Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên đóng dấu _____
Chuyển đến _____	Chuyển đến _____
Từ ngày _____ tháng _____ năm _____	Từ ngày _____ tháng _____ năm _____
NHỮNG CHAY ĐỐI KHÁC	
Nội dung _____	Nội dung _____
Ngày _____ tháng _____ năm _____ Trưởng công an _____	Ngày _____ tháng _____ năm _____ Trưởng công an _____
Nội dung _____	Nội dung _____
Ngày _____ tháng _____ năm _____ Trưởng công an _____	Ngày _____ tháng _____ năm _____ Trưởng công an _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số: 409/B

Họ và tên chủ hộ: Nguyễn Văn Đức

Số nhà: 39/1

Ngõ (hẻm): _____

Đường phố: Khóm 1

Đơn CAND: Thị trấn

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh: _____

Quận Xá

Tỉnh, thành phố: Đô thị

SỞ Y BAN CHÁNH SỞ CA/CAP 2

PHỤ 2, ngày 01 tháng 10 năm 19 67
THỊ CÔNG AN PHƯỜNG 2

Ngày _____ tháng _____ năm _____

Trưởng công an Thị trấn

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Văn Đức



Nguyễn Văn Đức

NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

SỐ HỨ IV	HỌ VÀ TÊN Tên thường gọi	Ngày tháng năm sinh	Nam Nữ	Quan hệ với Chủ Hộ	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Số CM hoặc CNCC	Ngày, tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Ký tên đồng đầu của cơ quan công an
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn Chi Đức	1927	nam	chủ hộ			10-9-84		
2	Nguyễn Chi Xuân	1949	nam				10-9-84		
3	Nguyễn Chi Bích Thủy	1953	nam	con			10-9-84		
4	Nguyễn Quốc Hoàng	1960	nam	con			10-9-84		
5	Nguyễn Chi Thu Hiền	1962	nam	con			10-9-84		
6	Nguyễn Đức Hùng	1963	nam	con			10-9-84		
7	Nguyễn Thị con Rươi	1.8.1979	nam	cháu			3.12.1981		
8	Nguyễn Thị Hiền	1.1.1979	nam	cháu			3.12.1981		
9	Nguyễn Thị Hiền	1.9.1981	nam	cháu			1.12.1981		
10	Nguyễn Thị Hiền	1.1.1981	nam	cháu			1.12.1981		
11	Nguyễn Thị Hiền	1.1.1981	nam	cháu			1.12.1981		
12	Nguyễn Thị Hiền	1.1.1981	nam	cháu			1.12.1981		
13	Nguyễn Thị Hiền	1.1.1981	nam	cháu			1.12.1981		
14	Nguyễn Thị Hiền	1.1.1981	nam	cháu			1.12.1981		
15	Nguyễn Thị Hiền	1.1.1981	nam	cháu			1.12.1981		
16	Nguyễn Thị Hiền	1.1.1981	nam	cháu			1.12.1981		
17	Nguyễn Thị Hiền	1.1.1981	nam	cháu			1.12.1981		
18	Nguyễn Thị Hiền	1.1.1981	nam	cháu			1.12.1981		
19	Nguyễn Thị Hiền	1.1.1981	nam	cháu			1.12.1981		

BỘ NỘI VỤ
Trại **Đầm Tân**

Số **GR1**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số **43/QĐ-BNV** ngày **11** tháng **12** năm **1984**

của **Bộ nội vụ**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **NGUYỄN VĂN LÝ**

Sinh năm 19**25**

Các tên gọi khác

Nơi sinh **Vĩnh Long**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt **39/1 Nguyễn Huệ sa đéc, đồng tháp**

Can tội **Trung tá phụ tá chánh sở ANQĐ**

Bị bắt ngày **21/06/75**

Án phạt **TTCT**

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại **39/1 Nguyễn Huệ sa đéc, đồng tháp**

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng: quá trình cải tạo không có biểu hiện gì xấu chịu sự giáo dục của cách mạng.

Lao động: tham gia đủ ngày công hoàn thành công việc được giao.

Nội quy: chấp hành nghiêm không sai phạm gì lớn.

Học tập: tham gia đều có tiến bộ.

(quản chế 12 tháng)

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Nơi trú quán

Trước ngày _____ tháng _____ năm 19 _____

Lấn tay ngón trở phải

Của **Nguyễn Văn Lý**

Danh bản số _____

Lập tại _____



Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nguyễn Văn Lý

Ngày **12** tháng **01** năm 19 **85**

P. Giám thị

Đại úy: Trịnh Đức Tỷ

L HUNG CHI TA D CỎ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
QUÂN-ĐOÀN IV - QUÂN-KHU 4

SƯ-ĐOÀN 9 BỘ BINH
BỘ THAM-MƯU - PHÒNG TỔNG QUẢN-TRỊ

Số : 1934 /SD9/TQT/ĐHMV/HS.

(H) HUNG NHẬN :

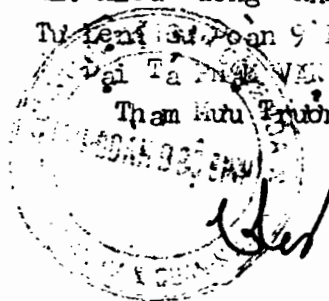
Họ và tên : NGUYỄN-VĂN-LÝ
Cấp bậc : Trung-Tá
Số quân : 45/TC.500
Ngày và nơi sinh : 07.9.1945 tại Vĩnh Long
Tên cha : NGUYỄN-VĂN-LUỘC
Tên mẹ : PHẠM-THỊ-NGHĨA
Ngày nhập ngũ : 01.1.1944
Thời gian gián đoạn công vụ : Không
Hiện đang tại ngũ và phục vụ tại : 32/Sư Đoàn 9 Bộ Binh
Lý-do : để bổ túc hồ sơ xin dự thi cho con

K.B.C. 4.915, ngày 7 Th.4. 1973

Thiếu Tướng TRẦN BÁ DI
Tư lệnh Sư Đoàn 9 Bộ Binh
Đại Tá PHẠM VĂN VÉN
Tham mưu Trưởng

- Hồ-sơ
- Lưu trữ,

Khu
ĐD. 750



Xã, Thị trấn : PHƯỚC II

Thị xã, Quận : SaDEC

Thành phố, Tỉnh : Đồng Tháp

GIẤY CHỨNG TỬ

Số 05

Quyển số 01

Họ và tên :	<u>NGUYỄN VĂN LÊ</u>
Nam hay nữ :	<u>NAM</u>
Sinh ngày tháng năm :	<u>07 - 09 - 1925</u>
Dân tộc :	<u>KINH</u>
Quốc tịch :	<u>VIỆT NAM</u>
Nơi ĐKNK thường trú :	<u>39/1 KHU I, PHƯỜNG II, THỊ XÃ SADEC</u>
Ngày tháng năm chết :	<u>22 - 05 - 1985</u>
Nơi chết :	<u>39/1 KHU I, PHƯỜNG II, THỊ XÃ SADEC</u>
Nguyên nhân chết :	<u>SUY HÔ HẤP, TẠI BIÊN MẠCH MẮU NẾO.</u>
Họ tên tuổi người báo tử :	<u>NGUYỄN THỊ ĐỨC</u>
Nơi ĐKNK thường trú :	<u>39/1 KHU I, PHƯỜNG II THỊ XÃ SADEC</u>
Số giấy CM giấy CNCC :	<u>330443764</u>
Quan hệ với người chết :	<u>VỢ</u>

Đăng ký ngày 30 tháng 02 năm 19 86

TM/UBND Phước II 414 hư

(Ký tên, đóng dấu)

CHỦ TỊCH

Nhận thực sao y bản chính :

ngày tháng năm 19

TM/UBND

(Ký tên, đóng dấu)



MARIAGE DU 1er DEGRÉ

Số biên 1

(2)

Hôn thú bậc 1 *thực*

Nom et prénoms de l'époux Tên, họ người chồng	NGUYEN VAN LY
Sa profession Làm nghề gì	Corporal de 2e cl. P.C.I.
Lieu de naissance Sinh tại chỗ nào	Long-Châu
Date de sa naissance Sinh ngày nào	7 Septembre 1925
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Long-Châu
Nom et prénoms du père de l'époux (indiquer s'il est vivant ou décédé) Tên, họ cha chồng (sống chết phải nói)	Nguyen-van-Luoc
Son âge Mấy tuổi	49 ans
Sa profession Làm nghề gì	Sergent de 1ère cl. P.C.
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Long-Châu
Nom et prénoms de sa mère (indiquer si elle est vivante ou décédée) Tên, họ mẹ chồng (sống chết phải nói)	Phan-thi-Nghiep
Son âge Mấy tuổi	49 ans
Sa profession Làm nghề gì	Commerçante
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Long-Châu
Nom et prénoms de la personne qui procède au mariage du côté de l'époux Tên, họ chủ hôn bên trai	Nguyen-van-Luoc
Son âge Mấy tuổi	49 ans
Sa profession Làm nghề gì	Sergent de 1ère cl. P.C.
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Long-Châu
Nom et prénoms de l'épouse Tên, họ người vợ	Nguyen-thi-Duc
Son rang de femme mariée Vợ chánh hay là vợ thứ	Vợ chánh
Sa profession Làm nghề gì	Làm ruộng
Lieu de sa naissance Sinh tại chỗ nào	Trung-Hiệp
Date de sa naissance Sinh ngày nào	3 Octobre 1927
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Trung-Hiệp
Nom et prénoms du père de l'épouse (indiquer s'il est vivant ou décédé) Tên, họ cha vợ (sống chết phải nói)	NGUYEN VAN LUOC
Son âge Mấy tuổi	50 ans
Sa profession Làm nghề gì	Làm ruộng
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Trung-Hiệp

(1) Marge réservée pour la mention, en résumé, des jugements rectificatifs des actes de l'état-civil.

(1) Lề chừa để mà lược biên án tòa các giấy hôn thú.

Nom et prénoms de sa mère (indiquer si elle est vivante ou décédée) Tên, họ mẹ vợ (sống chết phải nói)	HGO THI KY
Son âge. — Mấy tuổi	48 tuổi
Sa profession. — Làm nghề gì . . .	Làm ruộng
Son domicile. — Nhà cửa ở đâu . .	Trung-Hiệp
Nom et prénoms de la personne qui procède au mariage du côté de l'épouse Tên, họ chủ hôn bên gái	Nguyễn-văn-Luoc
Son âge. — Mấy tuổi	50 m s
Sa profession. — Làm nghề gì . . .	Làm ruộng
Son domicile. — Nhà cửa ở đâu . .	Trung-Hiệp
Nom et prénoms de l'entremetteur du mariage Tên, họ người làm mai	Không mai
Son âge. — Mấy tuổi	"
Sa profession. — Làm nghề gì . . .	"
Son domicile. — Nhà cửa ở đâu . .	"
Nom et prénoms du 1 ^{er} témoin Tên, họ người chứng thứ nhất	NGUYEN TRUNG LONG
Son âge. — Mấy tuổi	35 m s
Sa profession. — Làm nghề gì . . .	Sacré-té
Son domicile. — Nhà cửa ở đâu . .	Trung-Hiệp
Nom et prénoms du 2 ^e témoin Tên, họ người chứng thứ nhì	Nguyễn-văn-Công
Son âge. — Mấy tuổi	36 m s
Sa profession. — Làm nghề gì . . .	Làm ruộng
Son domicile. — Nhà cửa ở đâu . .	Trung-Hiệp

Giao y hôn cho
 Trung Hiệp là 20 m s
 Cháu là
 V. n. a. n.

Hu:
 Hoàng Chân.
 Hoàng Hào.
 Le maire.

A
 Tại Trung-Hiệp le 21 Mai 1934
 ngày 193

Les époux, Vợ chồng, Nguyễn-văn-Ly Nguyễn-thị-Dae	L'Entremetteur, Mai m. n. Không mai	Les pères et mères, Cha mẹ hai bên, Nguyễn-văn-Luoc Thị-thị-Nghi Nguyễn-văn-Luoc Nguyễn-thị-Dae
L'Officier de l'état-civil, Chủ việc coi bộ d'ôl	Les personnes qui ont procédé au mariage Các người chủ hôn, Nguyễn-văn-Luoc Nguyễn-văn-Luoc	Các người chứng, Nguyễn-trung-Long Nguyễn-văn-Công

Vu pour la légalisation des
 signatures des notables du
 village de Mungiep approuvés
 et des... Les blancs non utilisés devront être remplis par un trait
 Phai, hiel. - Chỗ trắng không dùng tới thì kẻ một nét.
 Vungieui, le 25-1-1936
 L'Administrateur.

ỦY-BAN QUÂN-QUẢN
THỊ-XÃ SADEC

CỘNG-HÒA MIỀN-NAM VIỆT-NAM
ĐỘC-LẬP DÂN-CHỦ HÒA-BÌNH TRUNG-LẬP

-----000-----

Số: 15 /

Lê I N H

Để nghiêm trị những kẻ gây nhiều tội ác với nhân-dân

Căn cứ vào các báo-cáo của Cơ-Sở An-Ninh địa phương về tội trạng của tên NGUYỄN-VĂN-LÝ cấp Trung-Tá nhiệm Trưởng Khu 41 An-Ninh Quân Đội nguy can về tội tham nhũng tài sản công hối lộ quân chủng, chống đối Cách-Mạng.

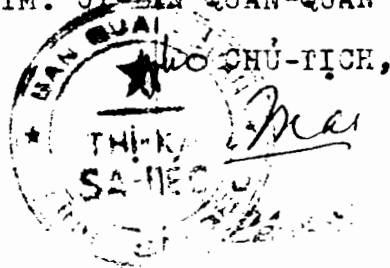
ỦY-BAN QUÂN-QUẢN THỊ-XÃ SADEC QUYẾT-ĐỊNH :

Điều I : Tạm quản lý các tài sản vật chất hiện có tại Thị-Xã Sadeo, chờ có Quyết-Định chánh thức của cấp trên. Tạm cho gia đình vợ con tên Lý ra ở 1 nhà nhỏ cận đó.

Điều II : Cơ-quan tự vệ, An-Ninh vũ trang chánh quyền địa phương có trách nhiệm lập biên bản, kiểm kê số mặt dương sự, bàn giao quản-ly chắc chắn không để thất lạc. (Chỉ được mang quần áo và vật dụng ăn uống hàng ngày).

Điều III : Các cơ-quan quân-sự, An-Ninh vũ trang, chánh quyền các cấp và anh *g. a. t. h. t. l. e. Nguyễn-Văn-Lý* chiếu lệnh thi hành.

Sadeo, ngày 4 tháng 7 năm 1975
TM. ỦY-BAN QUÂN-QUẢN THỊ-XÃ SADEC



From: Ng Thi Xuan - Lan
3/11 Ichom I, Phuong II.
THI XA GADEC.

VIET-NAM.

R⁴ 062
10-8-7



To: Mrs: KHUC MINH THO.

EXPRESS

PO Box 5435 ARLINGTON

VA 22-205-0635

USA.

NOV 15 1989



VIA AIRMAIL PAR AVION

669-200204



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV # _____

VEWL.# _____

WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER

REGISTRATION FORM

(Two Copies)

I-171: Yes, No

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THI DUC
Last Middle First

Current Address 39/1 Nguyen Huân, Khóm 1, P.2, Thị xã Sàtéc Tỉnh Đồng Tháp

Date of Birth 10/13/1927 Place of Birth Trung Hiệp

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND):

NGUYEN VAN LY (1925)

Previous Occupation (before 1975) Lt. Colonel (An Ninh Quân Đ)
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 06/21/1975 To DEATH DATE: 1985
05/22/85 Release 01/22/85

3. SPONSOR'S NAME: RONG NGUYEN
Name

Philadelphia, PA
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

RONG NGUYEN Philadelphia PA Nephew

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 9/13/88

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN THI DUC
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN QUOC HOANG	7/1/1960	Son
NGUYEN DUC HUNG	11/9/1973	Son
NGUYEN THI XUAN LAN	4/21/1949	Daughter
NGUYEN THI BICH THUY	9/15/1953	Daughter
NGUYEN THI THU VAN	11/7/1962	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ
Trại **Hầm tân**

Số **CRT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QT.TG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SIISLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số **43/QĐ-BNV** ngày **11** tháng **12** năm **1984**
của **Bộ nội vụ**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **NGUYỄN VĂN LÝ**

Sinh năm **1925**

Các tên gọi khác:

Nơi sinh **Vĩnh Long**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt **39/1 Nguyễn Huệ sa đéc, đồng tháp**

Can tội **Trung tá phụ tá chính sở ANQĐ**

Bị bắt ngày **21/06/75**

An phạt **TTCT**

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại **39/1 Nguyễn Huệ sa đéc, đồng tháp**

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng: **quá trình cải tạo không có biểu hiện gì xấu chịu sự giáo dục của cách mạng**

Lao động: **Đảm gia đủ ngày công hoàn thành công việc được giao**

Nội quy: **chấp hành nghiêm không sai phạm gì lớn**

Học tập: **tham gia đều có tiến bộ**

(quản chế 12 tháng)

Dương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: **Nơi trú quán**

Trước ngày _____ tháng _____ năm 19 _____

Lấn tay ngón trỏ phải

Của **Nguyễn Văn Lý**

Danh bản số _____

Lập tại _____



Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nguyễn Văn Lý

Ngày **12** tháng **01** năm 19 **85**

P. Giám thị

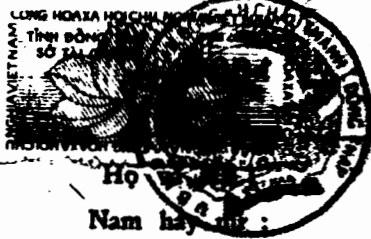
Trịnh Đức Tỷ

Đại úy: **Trịnh Đức Tỷ**

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn PHƯỜNG IIThị xã, Quận: SAĐECThị trấn, Tỉnh: ĐỒNG THÁP

BẢN SAO GIẤY CHỨNG TỬ

Số 05Quyển số 01NGUYỄN VĂN LÝNAM

Sinh ngày tháng năm:

17 - 09 - 1925

Dân tộc:

KINH

Quốc tịch:

VIỆT - NAM.

Nơi ĐKNK thường trú:

3911 KHÓM I, PHƯỜNG II, THỊ XÃ SAĐEC.

Ngày tháng năm chết:

22 - 05 - 1985.

Nơi chết:

3911 KHÓM I, PHƯỜNG II, THỊ XÃ SAĐEC

Nguyên nhân chết:

SUY HÔ - HẤP, TẠI BIẾN MẠCH MÁU NÃO.

Họ tên tuổi người báo tử:

NGUYỄN THỊ ĐỨC

Nơi ĐKNK thường trú:

3911 KHÓM I, PHƯỜNG II, THỊ XÃ SAĐEC

Số giấy CM giấy CNCC:

330 443 764.

Quan hệ với người chết:

VỢĐăng ký ngày 30 tháng 12 năm 1986TM/UBND PHƯỜNG II SĐ 419 UB.

(Ký tên đóng dấu)

Chủ tịch
(Ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Việt Hạnh.

Nhận thực sao y bản chính

ngày 17 tháng 03 năm 1989Xã Trần Xuân Dĩnh

(Ký tên đóng dấu)
B.T. Chư Giỏi
ỦY VIÊN THỦ KÝ

Đ. Văn Cường



THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chuyển đến _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____
Ký tên đóng dấu

Chuyển đến _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

Chuyển đến _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____
Ký tên đóng dấu

Chuyển đến _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Nội dung _____

Ngày _____ tháng _____ năm _____
Trưởng công an

Nội dung _____

Ngày _____ tháng _____ năm _____
Trưởng công an

Nội dung _____

Ngày _____ tháng _____ năm _____
Trưởng công an

Nội dung _____

Ngày _____ tháng _____ năm _____
Trưởng công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

số 408/B

Họ và tên chủ hộ Nguyễn Thị Đức

Số nhà: 39/1 Ngõ (hẻm): Nguyễn Huệ

Đường phố: Khánh Quận CAND Phường 3

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh: _____

Chợ Xa Yadiu

Tỉnh, thành phố: Đồng Tháp

Ngày 10 tháng 09 năm 1984

Trưởng công an Chợ Xa Yadiu

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Đức Thiện

NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	Họ và tên Tên thường gọi	Ngày tháng năm sinh	Nam Nữ	Quan hệ với Chủ Hộ	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Số CM hoặc CNCC	Ngày, tháng năm đăng ký chân cước thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Ký tên đồng dấu của cơ quan công an
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn Thị Đức	1929	nữ	chủ hộ			10-9-84		
2	Nguyễn Thị Xuân Loan	1949	nữ				10-9-84		
3	Nguyễn Thị Bích Thủy	1953	nữ	con			10-9-84		
4	Nguyễn Quốc Hoàng	1960	nam	con			10-9-84		
5	Nguyễn Thị Thu Vân	1962	nữ	con			10-9-84		
6	Nguyễn Đức Hùng	1993	nam	con			10-9-84		
7	Trương Thị con Nguyễn	1979	nữ	cháu			3-12-1984		
8	Trương Bình Khâm	1949	nam	cháu			3-12-1984		
9	Trương Bình Khâm	1949	nam	cháu			3-12-1984		
10	Nguyễn Văn Sỹ	1925	nam	ông			10-9-84		
11	Trương Quốc Tuấn	1945	nam	cháu			24-1-84		
12	Nguyễn Thị Thi	1985	nữ	cháu			21-01-87		
13	Nguyễn Văn Bình	1981	nam	cháu			21-01-87		
14	Nguyễn Văn Thi	1983	nam	cháu			21-01-87		
15	Nguyễn Thị Xuân Loan	1949	nữ	con			06-01-89		
16	Bách Thị Xuân Vinh	1979	nam	cháu			06-01-89		
17	Bách Thị Xuân Vy	1983	nam	cháu			06-01-89		
18	Bách Văn Đức	1953	nam	ông			4-12-80		
19	Bình Hưng Thanh	1952	nam	ông			07-12-89		

MARIAGE DU 1er DEGRÉ

Số biên 15
(1)

Hôn thú bậc 1^{thứ}

Nom et prénoms de l'époux Tên, họ người chồng	NGUYỄN VĂN LUY
Sa profession Làm nghề gì	Caporal de 2 ^e cl. P.C.
Lieu de naissance Sanh tại chỗ nào	Long-Châu
Date de sa naissance Sanh ngày nào	7 Septembre 1905
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Long-Châu
Nom et prénoms du père de l'époux (indiquer s'il est vivant ou décédé) Tên, họ cha chồng (sống chết phải nói)	Nguyễn-van-Luoc
Son âge Mấy tuổi	48 ans
Sa profession Làm nghề gì	Sergent de 1 ^{re} cl. P.C.
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Long-Châu
Nom et prénoms de sa mère (indiquer si elle est vivante ou décédée) Tên, họ mẹ chồng (sống chết phải nói)	Phạm-thị-Nghiep
Son âge Mấy tuổi	49 ans
Sa profession Làm nghề gì	Commerçante
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Long-Châu
Nom et prénoms de la personne qui procède au mariage du côté de l'époux Tên, họ chủ hôn bên trai	Nguyễn-van-Luoc
Son âge Mấy tuổi	49 ans
Sa profession Làm nghề gì	Sergent de 1 ^{re} cl. P.C.
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Long-Châu
Nom et prénoms de l'épouse Tên, họ người vợ	Nguyễn-thị-Duc
Son rang de femme mariée Vợ chánh hay là vợ thứ	Vợ chánh
Sa profession Làm nghề gì	Làm ruộng
Lieu de sa naissance Sanh tại chỗ nào	Trung-Hiệp
Date de sa naissance Sanh ngày nào	8 Octobre 1927
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Trung-Hiệp
Nom et prénoms du père de l'épouse (indiquer s'il est vivant ou décédé) Tên, họ cha vợ (sống chết phải nói)	NGUYỄN VĂN LUC
Son âge Mấy tuổi	50 ans
Sa profession Làm nghề gì	Làm ruộng
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Trung-Hiệp

(1) Marge réservée pour la mention, en résumé, des jugements rectificatifs des actes de l'état-civil.

(1) Lề chừa để mà lược biên án tòa các giấy hôn thú.

Nom et prénoms de sa mère indiquer si elle est vivante ou décédée) Tên, họ mẹ vợ (sống chết phải nói)	NGO THI KY
Son âge. — Mấy tuổi	48 tuổi
Sa profession. — Làm nghề gì . . .	Làm ruộng
Son domicile. — Nhà cửa ở đâu . .	Trung-Hiệp
Nom et prénoms de la personne qui précède au mariage du côté de l'épouse Tên, họ chú hôn bên gái	Nguyễn-văn-Luoc
Son âge. — Mấy tuổi	50 m s
Sa profession. — Làm nghề gì . . .	Làm ruộng
Son domicile. — Nhà cửa ở đâu . .	Trung-Hiệp
Nom et prénoms de l'entremetteur du mariage	Không mại
Tên, họ người làm mai	
Son âge. — Mấy tuổi	"
Sa profession. — Làm nghề gì . . .	"
Son domicile. — Nhà cửa ở đâu . .	"
Nom et prénoms du 1 ^{er} témoin . . .	NGUYEN TRUNG LONG
Tên, họ người chứng thứ nhất . . .	
Son âge. — Mấy tuổi	35 m s
Sa profession. — Làm nghề gì . . .	Sa nghề gì
Son domicile. — Nhà cửa ở đâu . .	
Nom et prénoms du 2 ^e témoin . . .	Nguyễn-văn-Công
Tên, họ người chứng thứ nhì . . .	
Son âge. — Mấy tuổi	36 m s
Sa profession. — Làm nghề gì . . .	Làm ruộng
Son domicile. — Nhà cửa ở đâu . .	Trung-Hiệp

*Đạo y hôn chưa
Trung hiệp là 20 m s (chưa)
chưa lúc này*

*Đu:
Hương Chấn: 1 Đu
Hương Hào: 1 Đu
Le maire: 1 Đu*

A
Tal

Les époux,
Vợ chồng,
Nguyễn-văn-Ly
Nguyễn-thị-Dao

L'Entremetteur,
Mai mại
Khên mại

Les pères et mères,
Cha mẹ hai bên,
Nguyễn-văn-Luoc
Nguyễn-thị-Khôn
Nguyễn-văn-Luoc
Nguyễn-thị-Khôn

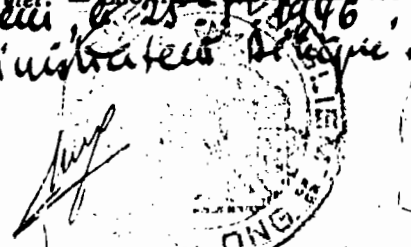
L'Officier de l'état-civil,
Chức việc coi bộ d'li

Les personnes qui ont procédé au mariage
Các người chủ hôn,
Nguyễn-văn-Luoc
Nguyễn-văn-Luoc

Các người chứng,
Nguyễn-trung-Long
Nguyễn-văn-Công

*Vu pour la légalisation des
signatures des notables du
village de Trung-Hiep approuvé
le 25-1-1936
l'Administrateur de la région*

Les blancs non utilisés devront être remplis par un trait
Phạt viết. — Chỗ trắng không dùng tới thì kẻ một nét.



NAM - PHẦN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ ĐỜI NGƯỜI VIỆT-NAM

Tỉnh VIỆT-LONG
Quận CHÂU-THANH
Xã LONG-CHÂU

BỒN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH NĂM 1953

(XÃ LONG-CHÂU TỈNH VIỆT-LONG NAM - PHẦN

SỐ HIỆU 137

Tên, họ đứa con nít	<u>NGUYỄN MỸ DIỆM HƯỠ</u>
Nam nữ	<u>NỮ</u>
Sanh ngày nào	<u>ngày mùng 11 tháng chín d.1.năm 1953</u>
Sanh tại chỗ nào	<u>Long châu</u>
Tên họ cha	<u>Nguyễn Văn Lý</u>
Cha làm nghề gì	<u>Trọng sĩ hưu</u>
Nhà cửa ở đâu	<u>Long châu</u>
Tên họ mẹ	<u>Nguyễn Thị Liễu</u>
Mẹ làm nghề gì	<u>Nội trợ</u>
Nhà cửa ở đâu	<u>Long châu</u>
Vợ chánh hay vợ thứ	<u>Vợ chánh</u>

Chúng tôi.....

Trích y bản chánh

Quận-Trưởng quận Trần Văn

Chúng cho hợp-pháp chữ ký tên ngang đây của

Ủy-Ban Hành-Chánh Xã Long châu

Long châu ngày 31 tháng 9 năm 19 60

Chủ-Tịch kiêm Hộ-Tịch,



G.
LÊ-NGỌC-MỆO

Lệ-phi.....

Biên lai số.....

VIỆT-LONG, ngày 2 tháng 9 năm 19 60

Quận-Trưởng,
Trần Văn

Trần Văn

NAM - PHẦN

TỈNH ĐỊNH - TƯỜNG

XÃ ĐIỀU - HÒA

Bản số: 2069

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

HỘ - TỊCH VIỆT - NAM

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

NĂM 1960 XÃ ĐIỀU - HÒA (ĐỊNH - TƯỜNG)

Miễn-lệ-phí
Hộ-Sơ Quận-Nhân

Tên, họ đứa con nít.	Nguyễn - Quốc - Hoàng
Nam hay Nữ.	Nam
Sanh ngày nào.	Ngày một, tháng bảy, năm một ngàn chín trăm sáu mươi
Sanh tại chỗ nào.	Bảo-sanh-viện Định-Tường
Tên, họ người cha.	Nguyễn - Văn - Lý
Làm nghề-nghiệp gì.	Đại - Úy Q.D.V.N.C.H
Nhà cửa ở đâu.	Điều - hòa (Định - Tường)
Tên, họ người mẹ.	Nguyễn - Thị - Đức
Làm nghề-nghiệp gì.	Nội - Trợ
Nhà cửa ở đâu.	Điều - hòa (Định - Tường)
Vợ chánh hay vợ thứ.	Vợ - Chánh

NHẬN THỰC CHỮ KÝ

của Quý Ông Hội-viên xã
Điều-Hòa (Định-Tường) dưới đây:Mytho, ngày 18 tháng 8 năm 1960
QUẬN-TRƯỞNG CHÂU THÀNH,

VI - CHỨNG :

Điều-Hòa, ngày 17 tháng 8 năm 1960

HỘI-ĐỒNG XÃ ĐIỀU-HÒA,

74, Đại-Diện,

Hội-viên Tài-Chánh,

TRÍCH LỤC Ý BỘ CHÁNH

Điều-Hòa, ngày 16 tháng 8 năm 1960

HỘI-VIÊN HỘ-TỊCH,

TRẦN-VĂN-THÀNH

BỘ-VĂN-VĨNH

NAM PHẦN

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH ĐỊNH-TƯỜNG

XÃ ĐIỀU-HÒA

Bản số 4390

HỒ-TỊCH VIỆT-NAM

TRÍCH-LỤC BỘ KHẢI-SANH

NĂM 1962 XÃ ĐIỀU-HÒA (ĐỊNH-TƯỜNG)

Tên, họ đứa con nít	Nguyễn thị Thu-Vân
Nam hay nữ	Nữ
Sanh ngày nào	Ngày bảy tháng mười một năm một ngàn chín trăm sáu mươi hai.
Sanh tại chỗ nào	Xã Điều-Hòa (Bảo sanh viện Định-Tường)
Tên họ người cha	Nguyễn Văn Lý
Làm nghề-nghiệp gì	Đại-ủy Q.D.V.N.C.H.
Nhà cửa ở đâu	Điều-Hòa (Định-Tường)
Tên họ người mẹ	Nguyễn thị Đức
Làm nghề-nghiệp gì	Nội-trợ
Nhà cửa ở đâu	Điều-Hòa
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh

NHẬN THỰC CHỮ KÝ :

của Chủ tịch Ủy - Ban HÀNH -
CHÁNH XÃ ĐIỀU-HÒA ngang đây
Mỹ;ho, ngày 15 tháng 9 năm 1968

TRÍCH - LỤC Y BỐ CHÁNH

ĐIỀU-HÒA, ngày 03 tháng 9 năm 1968

CHỦ-TỊCH ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH XÃ
kiêm

ỦY-VIÊN HỒ-TỊCH 5

PHAN VĂN HAI

NAM VIỆT

QUỐC - GIA VIỆT - NAM

TỈNH SADEC

QUẬN Đức Thịnh

Xã Tân Vĩnh Hòa

BỘ ĐỜI NGƯỜI VIỆT-NAM

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH NĂM

Xã Tân Vĩnh Hòa TỈNH SADEC (NAM-VIỆT)

NĂM 1973 SỐ HIỆU 1309

Tên họ đứa con nít	Nguyễn- Đức- Hưng /
Nam hay Nữ	Nam
Sanh ngày nào	Chín tháng mười một năm 1973 /
Sanh tại chỗ nào	Bảo sanh viện bảo trợ binh sĩ SaDEC
Tên họ cha	Nguyễn- văn- Lý /
Cha làm nghề gì	Trung-Tá Quân Lực V.N.C.H.
Nhà cửa ở đâu	Tân Vĩnh Hòa SaDEC
Tên họ mẹ	Nguyễn- thị- Đức /
Mẹ làm nghề gì	Lợi trợ
Nhà cửa ở đâu	Tân Vĩnh Hòa
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh /

MIỄN THỊ-THỰC

TRÍCH Y BẢN CHÍNH

Tân Vĩnh Hòa ngày 12 tháng 11 năm 1973
Xã Trường Kiêm Ủy Viên Hộ tịch

NGUYỄN-HỮU-KINH

NAM - PHẦN

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

Tỉnh VinhlongQuận Châu-thànhXã Longchâu

BỘ ĐÒI NGƯỜI VIỆT - NAM

BẢN TRÍCH-LỤC KHAI SANH NĂM 1949XÃ Longchâu TỈNH Vinhlong NAM-PHẦNSỐ HIỆU 451

Tên, họ dựa con nít	Nguyễn-Thị-Xuân-Lan
Nam nữ	Féminin
Sanh ngày nào	Vingt et un Avril mil neuf cent quarante neuf-
Sanh tại chỗ nào	Longchâu
Tên họ cha	Nguyễn-văn-Lý
Cha làm nghề gì	Sergent G.V.S.
Nhà cửa ở đâu	Longchâu
Tên họ mẹ	Nguyễn-thị-Đức
Mẹ làm nghề gì	Ménagère
nhà cửa ở đâu	Longchâu
Vợ chánh hay thứ	Premier rang

Chúng tôi

Trích y bản chính

Quận-Trưởng quận Châu-thànhChúng cho hợp-pháp chữ ký tên ngang đây của Longchâu ngày 8 tháng 6 năm 1970Ủy-Ban Hành-Chánh Xã Longchâu

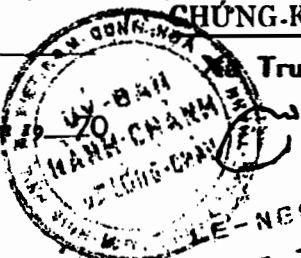
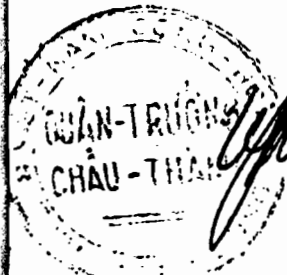
CHỨNG-KIỆN ;

Ủy-viên Hộ-Tích

Trưởng

Vinhlong ngày 8 tháng 6 năm 1970

Quận Trưởng



Lệ phí

Biên lai số

BỘ TƯ- PHÁP

Toà Sở-Thẩm Định Tù

SỞ TƯ- PHÁP NAM-PHẦN

TOÀ ĐÌNH TƯỚNGMột bản chánh giấy thể-vi khai sanh cho Nguyễn thị Đudo Nguyễn văn Lý xin cấp đã được(1) Ngày 14/11/1962Ông ĐU NGHIChánh-Án Toà ĐÌNH TƯỚNGGiấy thể-vi khai sanhcho Nguyễn thị Đu với tư-cách Thăm-Phán Hoà-Giải, lập ngày 14/11/1962

và đã trước-bạ ;

(1) Số 1256/HT

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY:

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-định ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-đổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và biết chắc rằng :

-Nguyễn thị Đu, Nữ, sanh ngày 8/10/1927 tại làng Trung-Lương (nay Trung-Hiệp), tỉnh Vĩnh Long (nay Vĩnh Bình) là con của Nguyễn văn Lý và Ngô thị Kỳ.

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

MYTHO, ngày 16 tháng 11 năm 1962
CHÁNH LỤC-SỰ.Lệ phí : 5.000

(1) Lập-lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích-lục.

Lê văn Cảnh

CHUNG CHỈ TÀI NƠI

VIỆT-NAM CÔNG-HÒA
QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CÔNG-HÒA
QUÂN-ĐOÀN IV - QUÂN-KHU 4

SƯ-ĐOÀN 9 BỘ BINH
BỘ THAI-MU - PHÒNG TỔNG QUẢN-TRỊ

Số : 1934 /SD9/TQT/EHNV/HS.

(I) HƯNG NHẬN :

Họ và tên : NGUYỄN-VAN-LÝ
Cấp bậc : Trung-Tá
Số quân : 45/102.600
Ngày và nơi sinh : 07.9.1925 tại Vĩnh Long
Tên cha : NGUYỄN-VAN-LUỘC
Tên mẹ : PHẠM-THỊ-NGHĨA
Ngày nhập ngũ : 01.1.1944
Thời gian gián đoạn công vụ : Không
Hiện đang tại ngũ và phục vụ tại : BT/Sư Đoàn 9 Bộ Binh
Lý-do : Lễ bổ túc hồ sơ xin dự thi cao con

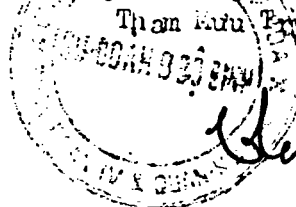
K.B.C. 4.915, ngày 7 Th.4. 1973

T.L. Thiếu Tướng TRẦN BÁ LÍ

Tư lệnh Sư Đoàn 9 Bộ Binh

Tại Tà P. N. V. V. V. V.

Tham mưu Trưởng



- Hồ-sơ
- Lưu trữ,

Mẫu

QĐ. 750



NGUYỄN VĂN LÝ



NGUYỄN THỊ ĐỨC



NGUYỄN THỊ XUÂN LAN



NGUYỄN THỊ BÌNH THỦY



NGUYỄN QUỐC HOÀNG



NGUYỄN THỊ THU VÂN



NGUYỄN ĐỨC HÙNG

From: NGUYEN XUAN LAN

39/1 Khom 1, Phường 2

Thị xã Sadee

Tỉnh Đồng Tháp

SOUTH VIET NAM.

TN chửi
vũ thư Bức
Chống Mỹ

To: Mrs. KHUC MINH THO - Thư vu
lời rất tức khăng
có tiền
giúp đỡ

P.O. BOX 5435 ARLINGTON

VA 22.205 - 0635

EXPRESS

U.S.A

WAY BAY
PAR AVION

VIET NAM
5000
HUI CHY
60 MAY

VIET NAM
5000
HUI CHY
60 MAY

VIET NAM
5000
HUI CHY
60 MAY

R 250
250

13 III 19 8
13 III 19 8

2020

195 May 2

2020
R MAIL

2020
R MAIL

- Ghi chú:
- Học tập cải tạo từ 1975 - 1/12/1985: 10 năm
 - Chết ngày 5/22/85: 5 tháng sau khi được thả
 - Có giấy ra tài 1/12/85
 - Giấy chứng nhận chết 5/22/85
 - Căn giấy tổ-hộ tịch, đời bổ túc 9/3/88
- Dung
9/3/88

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu 119/73

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn: Phước IIThị xã, (huyện): SaDECThành phố, Tỉnh: Đồng Tháp

GIẤY CHỨNG TỬ

Số: 05Quyển số: 01

Họ và tên:	NGUYỄN VĂN LÝ
Đang hay chết:	NAI
Sinh ngày tháng năm:	17 - 09 - 1925
Dân tộc:	KINH
Quốc tịch:	VIỆT NAM
Nơi ĐKNK thường trú:	39/1 KHU I, PHƯỜNG II, THỊ XÃ SADEC
Ngày tháng năm chết:	22 - 05 - 1985
Nơi chết:	39/1 KHU I, PHƯỜNG II, THỊ XÃ SADEC
Nguyên nhân chết:	SUY HÔ HẤP, TẠI BIÊN MẠCH MẮU NÀO.
Họ tên tuổi người báo tử:	NGUYỄN THỊ DỨC
Nơi ĐKNK thường trú:	39/1 KHU I, PHƯỜNG II THỊ XÃ SADEC
Số giấy CM giấy CNCC:	330443764
Quan hệ với người chết:	Vợ

Đăng ký ngày: 30 tháng 02 năm 19 86TM/UBND: Phước II Số 410 hư

(Ký tên, đóng dấu)

CHỖ TỊCH

Nhận thực sao y bản chính:

ngày tháng năm 19 TM/UBND:

(Ký tên, đóng dấu)



Cộng Hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập Tự Do Hạnh Phúc

Đơn xin chứng từ

Kính gửi Công an Phường

Thị xã Sadec - Tỉnh Đồng Tháp

Tôi tên là Nguyễn Thị Đào

Hiện cư ngụ tại 39/1 Khóm 1, Phường

Thị xã Sadec.

Nay làm đơn này kính xin quý ông cho
tôi xin chứng từ của chồng tôi là

Nguyễn Văn Lý, sinh ngày 07 tháng 9 năm

1925 tại Vĩnh Long

chết vào ngày 22 tháng 5 năm 1985 tại Bến

Thị xã Sadec

Trong khi chờ đợi sự chấp thuận của

xin quý ông nhận với đây lòng biết ơn
của tôi

Sadec ngày 16 tháng 12 năm 1985

Nay kính

Đưa

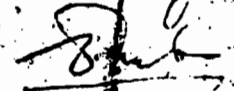
Nguyễn Thị Đào

Xác nhận

Bà Nguyễn Thị Đức xin
giấy chứng tử cho chồng
Hà Nguyễn Văn Lý đã chết
tại BV Sưu cứu ngày 22/5/85
là thật. ~~Phụ~~ chuyển đến
Cấp trên giải quyết.

Khẩu 2, ngày 16/12/86

Tên trưởng ~~tr~~



Ngô Văn Bốn

Xác nhận

HS Ng^o Thị Đức Ng^o 12/30/1
V^o 12. Xác nhận liên tịch
ay^o 12. C^o 12. 12/30/1
đã bị bệnh chết năm 1985.
là thật.

Đã ngày 16/12/86
Đã



Đã ngày 16/12/86

Cộng Hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập Tự Do Hạnh Phúc

Đơn xin chứng tử
Kính gửi Công an Phường
Thị xã Sadec - Tỉnh Long An

Tôi tên là Nguyễn Thị Đào
Hiện cư ngụ tại 39/11 Khóm 1, Phường
Thị xã Sadec.

Nay làm đơn này kính xin quý ông cho
tôi xin chứng tử của chồng tôi là
Nguyễn Văn Lý, sinh ngày 7 tháng 9 năm
1925 tại Vĩnh Long

chết vào ngày 22 tháng 5 năm 1985 tại Bến
Miền Sadec

Trong khi chờ đợi sự chấp thuận kính
xin quý ông nhận nơi đây lòng tri ân
của tôi

Sadec ngày 16 tháng 12 năm 1985

Nay kính,
Đưa

Nguyễn Thị Đào

Xác nhận

Bà Nguyễn Thị Huệ xin
giấy chứng tử cho chồng
Xà Nguyễn Văn Lý đã chết
tại BV Sava ngày 22/5/85
là thật. Nhờ chuyển đến
cấp trên giải quyết.

Khẩu 1, ngày 16/12/86

Tổ trưởng 13

Đinh

Hệ Văn Bốn

Xác nhận

HS ng' Huệ đưa MS 39/1
VĐ 2. Xác nhậnellig chết
ng' Huệ bị giết năm 1985
đã bị bệnh chết năm 1985.
là thật.

ĐS ngày 16/12/86
ĐH

Đinh

Trại Khám tẩn

Số 100-CT

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 166-BGA TT ngày 21-5-1961 của Bộ Nội vụ.

Thủ lệnh ra và nhất định ra số 43/QĐ-BNV ngày 11 tháng 12 năm 1984

Bổ nội vụ

Ngày cấp giấy ra trại sinh, cấp giấy ra trại.

Họ và tên sinh: **NGUYỄN VĂN LÝ**

Chức vụ sinh:

Nơi sinh: **Vĩnh Long**

Nơi đăng ký chính khẩu (thông tin trước khi bị bắt): **39/1 Nguyễn Huệ sa đéc, đồng tháp**

Cán bộ: **Trung tá phụ tá chính số ANQĐ**

Biết bắt ngày: **21/06/75** An: **TTCT**

Theo quyết định, An và...

Đã được giám an...

Đã được giám an... (bản, cộng thành...)

Nay vì cư trú tại: **39/1 Nguyễn Huệ sa đéc, đồng tháp**

Nhận xét quá trình...

Tư tưởng: quá trình cải tạo không có biến hiện gì xấu chịu sự giáo dục của cách mạng.

Lao động: tham gia đủ ngày công hoàn thành công việc được giao.

Hội quy: chấp hành nghiêm không sai phạm gì.

Học tập: tham gia đều có tiến bộ.

(quản chế 12 tháng)

Nguyễn Văn Lý

R/ NỘI VỤ
T/ **Hân tân**

Số **GRT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001/QLTQ, ban hành theo công văn số 726/ ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHIELD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số **43/QĐ-BNV** ngày **11** tháng **12** năm **1983**
của **Bộ nội vụ**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: **NGUYỄN VĂN LÝ**

Sinh năm 19**25**

Các tên gọi khác:

Nơi sinh: **Vĩnh Long**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt: **39/1 Nguyễn Huệ sa đốc, đồng tháp**

Can tội: **Trung tá phụ tá chánh sở ANQĐ**

Bị bắt ngày **21/06/75** An phạt: **TTCT**

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại **39/1 Nguyễn Huệ sa đốc, đồng tháp**

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng: **quá trình cải tạo không có biểu hiện gì xấu chịu sự giáo dục của cách mạng**

Lao động: **tham gia đủ ngày công hoàn thành công việc được giao**

Hội quy: **chấp hành nghiêm không sai phạm gì lớn**

Học tập: **tham gia đều có tiến bộ**

(quản chế 12 tháng)

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: **Nơi trú quán**

Trước ngày _____ tháng _____ năm 19

Lân tay ngón trỏ phải

Của **Nguyễn Văn Lý**

Danh tính số

Lập tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nguyễn Văn Lý

Ngày **12** tháng **01** năm 19 **85**

P. Giám thị

Đại úy: **Tạ Minh Đức**

Trại **Nam Tân**

Số **GR**

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tin số **20A** TĐ ngày 31-5-1981 của Bộ Nội vụ.

Thủ trưởng an ninh, quản lý nhà ở: **43/QĐ-BNV** ngày **11 tháng 12 năm 1983**

của **Bộ nội vụ**

Nay cấp giấy thả (bản ảnh, chỉ có tên sau đây):

Họ tên và số: **NGUYỄN VĂN LÝ**

Sinh ngày **25**

Cấp tên gọi khác:

Nơi sinh: **Vĩnh Long**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt: **39/1 Nguyễn Huệ sa đéc, Đồng Tháp**

Cán bộ: **Trung tá phụ tá chính số ANQĐ**

Bị bắt ngày: **21/06/75**

Án phạt: **TTCT**

Theo quyết định, án phạt: **nam** tháng **nam** năm **nam**

Đi bị giam ở: **lần, cộng thành** nam tháng

Đi được giảm án: **lần, cộng thành** nam tháng

Nay vì cư trú tại: **39/1 Nguyễn Huệ sa đéc, Đồng Tháp**

Nhận xét quá trình cư trú:

Tư tưởng: quá trình cải tạo không có biến hiện gì xấu chịu sự giáo dục của cách mạng.

Lao động: tham gia đủ ngày công hoàn thành công việc được giao.

Hội quy: chấp hành nghiêm không sai phạm gì lớn.

Học tập: tham gia đều có tiến bộ.

(quản chế 12 tháng)

Được cấp phối phát: **1** bản **1** bản

Tuổi: **nam** năm **nam**

Cán bộ quản lý trại
Nguyễn Văn Lý

Đang gia đình

Lưu trữ

Họ tên và số

Đang gia đình

Ngày **11** tháng **01** năm **85**

P. Giám thị

Đại úy: **Tạ Văn Đức**

[HỒNG] [HÍ] [T] [M] [D] [O]

-:-:-:-:-

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
QUÂN-ĐOÀN IV - QUÂN-KHU 4

-:-:-:-:-

SƯ-ĐOÀN 9 BỘ BINH
BỘ THAI-MUU - PHÒNG TỔNG QUẢN-TRỊ

Số : 1934 /SD9/TQT/DHW/HS.

[HỒNG NHẬN] :

Họ và tên : NGUYỄN-VĂN-LÝ
Cấp bậc : Trung-Tá
Số quân : 45/102.600
Ngày và nơi sinh : 07.9.1925 tại Vĩnh Long
Tên cha : NGUYỄN-VĂN-LUỘC
Tên mẹ : PHẠM-THỊ-NHĨA
Ngày nhập ngũ : 01.1.1944
Thời gian gián đoạn công vụ : Không
Hiện đang tại ngũ và phục vụ tại : Sư/Sư Đoàn 9 Bộ Binh
Lý-do : Để bổ túc hồ sơ xin dự thi cho con

K.B.C. 4.915, ngày 7 Th.4. 1973

TL.Thiếu Tướng TRẦN BÁ DI
Tư lệnh Sư Đoàn 9 Bộ Binh
Đại Tá PHẠM VĂN VEN
Tham mưu Trưởng

- Hồ-sơ
- Lưu trữ,

Mẫu
QĐ. 750

[HỒNG] [HI] [TAI] [D/CO]

---:---:---:---:---

VIỆT-NAM CÔNG-HÒA
QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CÔNG-HÒA
QUÂN-ĐOÀN IV - QUÂN-KHU 4

---:---:---:---

SƯ-ĐOÀN 9 BỘ BINH
BỘ THAI-KHUU - PHÒNG TỔNG QUẢN-TRỊ

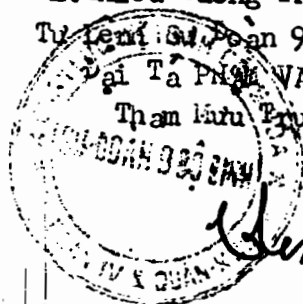
Số : 1934 / SD9 / TQT / EHNV / HS.

[HỒNG NHẬN] :

Họ và tên : NGUYỄN-VAN-LÝ
Cấp bậc : Trung-Tá
Số quân : 45/102.600
Ngày và nơi sinh : 07.9.1925 tại Vĩnh Long
Tên cha : NGUYỄN-VAN-LUỐC
Tên mẹ : PHẠM-THỊ-NGHĨA
Ngày nhập ngũ : 01.1.1944
Thời gian gian đoạn công vụ : Không
Hiện đang tại ngũ và phục vụ tại : BTM/Sư Đoàn 9 Bộ Binh
Lý-do : Để bổ túc hồ sơ xin dự thi cho con

K.B.C. 4.915, ngày 7 Th.4. 1973

TL. Thiếu Tướng TRẦN BÁ-TH
Tư lệnh Sư Đoàn 9 Bộ Binh
Đại Tá PHẠM VĂN VEN
Tham mưu Trưởng



- Hồ-sơ
- Lưu trữ,

Mẫu
QĐ. 750

L HÚNG CHỈ TÀI DỒ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
QUÂN-ĐOÀN IV - QUÂN-KHU 4

S/L-ĐOÀN 9 BỘ BINH
BỘ THẠ-LOAN - PHÒNG TÀI-QUẢN-TRỊ

Số : 1934 /SG/TQT/ĐINH/HS.

() HƯNG NIÊN :

Họ và tên : NGUYỄN-VĂN-LÝ
Cấp bậc : Trung-Tá
Số quân : 45/102.600
Ngày và nơi sinh : 07.9.1945 tại Vĩnh Long
Tên cha : NGUYỄN-VĂN-LỘC
Tên mẹ : PHẠM-THỊ-NGIÃ
Ngày nhập ngũ : 01.1.1944
Thời gian gián đoạn công vụ : Không
Hiện đang tại ngũ và phục vụ tại : SL/Sĩ Đoàn 9 Bộ Binh
Lý-do : Để bổ túc hồ sơ xin dự thi cho con

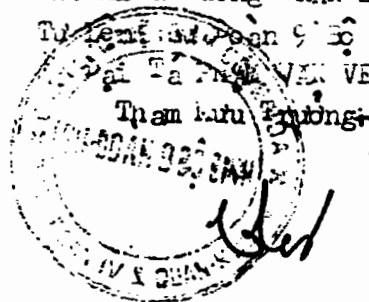
K.B.C. 4.915, ngày 7 Th.4. 1973

L. Thiếu Tướng TRẦN BÁ LÍ
Tư lệnh Sĩ Đoàn 9 Bộ Binh
Đại Tá PHẠM VĂN VÉN

Tham mưu Trưởng

- Hồ-sơ
- Lưu trữ,

Khu
QĐ. 750



MARIAGE DU 1^{er} DEGRÉ

Số biên 15
(1)

Hôn thú bậc 1^{thứ}

Nom et prénoms de l'époux	NGUYEN VAN MI
Tên, họ người chồng	
Sa profession	Caporal de 1 ^{re} cl. P.C.
Làm nghề gì	
Lieu de naissance	Long-Châu
Sanh tại chỗ nào	
Date de sa naissance	7 Septembre 1925
Sinh ngày nào	
Son domicile	Long-Châu
Nhà cửa ở đâu	
Nom et prénoms du père de l'époux (indiquer s'il est vivant ou décédé)	Nguyen-van-Luc
Tên, họ cha chồng (sống chết phải nói)	
Son âge	49 ans
Mấy tuổi	
Sa profession	Sergent de 1 ^{re} cl. P.C.
Làm nghề gì	
Son domicile	Long-Châu
Nhà cửa ở đâu	
Nom et prénoms de sa mère (indiquer si elle est vivante ou décédée)	Phan-thi-Nghie
Tên, họ mẹ chồng (sống chết phải nói)	
Son âge	49 ans
Mấy tuổi	
Sa profession	Commerçante
Làm nghề gì	
Son domicile	Long-Châu
Nhà cửa ở đâu	
Nom et prénoms de la personne qui procède au mariage du côté de l'époux	Nguyen-van-Luc
Tên, họ chủ hôn bên trai	
Son âge	49 ans
Mấy tuổi	
Sa profession	Sergent de 1 ^{re} cl. P.C.
Làm nghề gì	
Son domicile	Long-Châu
Nhà cửa ở đâu	
Nom et prénoms de l'épouse	Nguyen-thi-Duc
Tên, họ người vợ	
Son rang de femme mariée	Vợ chánh
Vợ chánh hay là vợ thứ	
Sa profession	Làm ruộng
Làm nghề gì	
Lieu de sa naissance	Trung-Hiệp
Sanh tại chỗ nào	
Date de sa naissance	6 Octobre 1927
Sinh ngày nào	
Son domicile	Trung-Hiệp
Nhà cửa ở đâu	
Nom et prénoms du père de l'épouse (indiquer s'il est vivant ou décédé)	NGUYEN VAN LUC
Tên, họ cha vợ (sống chết phải nói)	
Son âge	50 ans
Mấy tuổi	
Sa profession	Làm ruộng
Làm nghề gì	
Son domicile	Trung-Hiệp
Nhà cửa ở đâu	

(1) Marge réservée pour la mention, en résumé, des jugements rectificatifs des actes de l'état-civil.

(1) Lễ chưa đề mà lược biên án tòa các giấy hôn thú.

Nom et prénoms de sa mère (indiquer si elle est vivante ou décédée) Tên, họ mẹ vợ (sống chết phân biệt)	
Son âge — Mấy tuổi	10 tuổi
Sa profession. — Làm nghề gì . . .	Làm ruộng
Son domicile. — Nhà cửa ở đâu . .	Trung-Hiệp
Nom et prénoms de la personne qui précède au mariage du côté de l'épouse Tên, họ chú hôn bên gái	Nguyễn-Văn-Lưu
Son âge. — Mấy tuổi	50 m s
Sa profession. — Làm nghề gì . . .	Làm ruộng
Son domicile. — Nhà cửa ở đâu . .	Trung-Hiệp
Nom et prénoms de l'entremetteur du mariage Tên, họ người làm mai	Không mai
Son âge. — Mấy tuổi	n
Sa profession. — Làm nghề gì . . .	n
Son domicile. — Nhà cửa ở đâu . .	n
Nom et prénoms du 1 ^{er} témoin Tên, họ người chứng thứ nhất . . .	NGUYỄN TRUNG LONG
Son âge. — Mấy tuổi	35 m s
Sa profession. — Làm nghề gì . . .	Sacerdote
Son domicile. — Nhà cửa ở đâu . .	Trung-Hiệp
Nom et prénoms du 2 ^e témoin Tên, họ người chứng thứ nhì . . .	Nguyễn-Văn-Công
Son âge. — Mấy tuổi	30 m s
Sa profession. — Làm nghề gì . . .	Làm ruộng
Son domicile. — Nhà cửa ở đâu . .	Trung-Hiệp

Cháu y hôn cháu
 Trung Hiệp là 30 m s
 Cháu là 10 m s
 V. n. q.

Ông:
 Ông Phan: 1 m s
 Ông Hoa: 1 m s
 Le maire: 1 m s

A
 Tại Trung-Hiệp, le 21 mai 1934
 Les époux, L'Entremetteur, Les pères et mères,
 Vợ chồng, Mai hôn, Cha mẹ hai bên,
 Nguyễn-Văn-Lưu, Khon, mai, Nguyễn-Văn-Lưu
 Nguyễn-Thị-Duc, Khon, mai, Nguyễn-Văn-Lưu
 L'Officier de l'état-civil, Les personnes qui ont procédé au mariage
 Chủ việc coi bộ đời, Các người chủ hôn, Các người chứng,
 Nguyễn-Văn-Lưu, Nguyễn-Văn-Lưu, Nguyễn-Văn-Lưu
 Nguyễn-Văn-Lưu, Nguyễn-Văn-Lưu, Nguyễn-Văn-Lưu
 Vu pour la légalisation des
 signatures des notables du
 village de Trung-Hiệp
 Les blancs non utilisés devront être remplis par un trait
 Phai, bét. — Chỗ trống không dùng tới thì phải kéo một nét.
 Vungchiu, 25-5-1934
 L'Administrateur délégué.

2 bản

MARIAGE DU DEGRÉ

Số biên 15

Hôn thú bậc 1^{thứ}

Nom et prénom de l'époux Tên, họ người chồng	HOUYEN VAN LY
Sa profession Làm nghề gì	Caporal de 2 ^e cl. O.C.I
Lieu de naissance Sinh tại chỗ nào	Long-Chân
Date de sa naissance Sinh ngày nào	7 Septembre 1924
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Long-Chân
Nom et prénom du père de l'époux (indiquer s'il est vivant ou décédé) Tên, họ cha chồng (sống) (tết phải nói)	Nguyễn-Van-Luoc
Son âge Mấy tuổi	49 ans
Sa profession Làm nghề gì	Sergent de 1 ^{re} cl. P.C.
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Long-Chân
Nom et prénom de sa mère (indiquer si elle est vivante ou décédée) Tên, họ mẹ chồng (sống) (tết phải nói)	Phan-Thị-Nghe
Son âge Mấy tuổi	49 ans
Sa profession Làm nghề gì	Cô giáo viên
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Long-Chân
Nom et prénom de la personne qui procède au mariage du côté de l'époux Tên, họ chủ hôn bên trai	Ng. Van-Van-Luoc
Son âge Mấy tuổi	49 ans
Sa profession Làm nghề gì	Sergent de 1 ^{re} cl. P.C.
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Long-Chân
Nom et prénom de l'épouse Tên, họ người vợ	Ng. Thị-Duc
Son rang de femme mariée Vợ chánh hay là vợ thứ	Vợ chánh
Sa profession Làm nghề gì	Đảm ruộng
Lieu de sa naissance Sinh tại chỗ nào	Trung-Hiệp
Date de sa naissance Sinh ngày nào	10 Octobre 1927
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Trung-Hiệp
Nom et prénom du père de l'épouse (indiquer s'il est vivant ou décédé) Tên, họ cha vợ (sống) (tết phải nói)	Ng. Thị-Duc
Son âge Mấy tuổi	50 ans
Sa profession Làm nghề gì	Đảm ruộng
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Trung-Hiệp

(1) Marge réservée pour la mention, en résumé, des jugements rectificatifs des actes de l'état-civil.

(2) Ligne réservée pour la mention, en résumé, des jugements rectificatifs des actes de l'état-civil.

2 bản

MARIAGE DU DEGRÉ

Số biên 15

Hôn thú bậc 1^{thứ}

Nom et prénom de l'époux	NGUYỄN VĂN LÝ
Tên, họ người chồng	
Sa profession	Caporal de 2 ^e cl. G.C.T.
Làm nghề gì	
Lieu de naissance	Long-Chân
Sinh tại chỗ nào	
Date de sa naissance	7 Septembre 1925
Ngày sinh	
Son domicile	Long-Chân
Nhà cửa ở đâu	
Nom et prénom du père de l'époux (indiquer s'il est vivant ou décédé)	Nguyễn Văn Lạc
Tên, họ cha chồng (sống chết phải nói)	
Son âge	40 ans
Mấy tuổi	
Sa profession	Sergent de 1 ^{ère} cl. P.C.
Làm nghề gì	
Son domicile	Long-Chân
Nhà cửa ở đâu	
Nom et prénom de sa mère (indiquer si elle est vivante ou décédée)	Thị-Ngân
Tên, họ mẹ chồng (sống chết phải nói)	
Son âge	40 ans
Mấy tuổi	
Sa profession	Com. - Santa
Làm nghề gì	
Son domicile	Long-Chân
Nhà cửa ở đâu	
Nom et prénom de la personne qui procède au mariage du côté de l'époux	Nguyễn Văn Lạc
Tên, họ chủ hôn bên trai	
Son âge	40 ans
Mấy tuổi	
Sa profession	Sergent de 1 ^{ère} cl. P.C.
Làm nghề gì	
Son domicile	Long-Chân
Nhà cửa ở đâu	
Nom et prénom de l'épouse	Nguyễn Thị-Duc
Tên, họ người vợ	
Son rang de femme mariée	Vợ chính
Vợ chánh hay là vợ thứ	
Sa profession	Đảm ruộng
Làm nghề gì	
Lieu de sa naissance	Trung-Hiệp
Sinh tại chỗ nào	
Date de sa naissance	3 Octobre 1927
Ngày sinh	
Son domicile	Trung-Hiệp
Nhà cửa ở đâu	
Nom et prénom du père de l'épouse (indiquer s'il est vivant ou décédé)	NGUYỄN VĂN LUC
Tên, họ cha vợ (sống chết phải nói)	
Son âge	50 ans
Mấy tuổi	
Sa profession	Đảm ruộng
Làm nghề gì	
Son domicile	Trung-Hiệp
Nhà cửa ở đâu	

(1) Marge réservée pour la mention, en résumé, des jugements rectificatifs des actes de l'état-civil.

(1) Lễ chưa đề mà lược biên án tòa cấp giấy hôn thú.

MARIAGE DU DEGRÉ

Hoa thi hạc (text partially obscured)

Nom et prénom de l'époux Tên, họ người chồng	NGUYỄN VĂN LÚC
Sa profession Làm nghề gì	Caporal de 1 ^{re} cl. G.C.I.
Lieu de naissance Sinh tại chỗ nào	Long-Chân
Date de sa naissance Ngày sinh	7 Septembre 1926
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Long-Chân
Nom et prénom du père de l'époux (indiquer s'il est vivant ou décédé) Tên, họ cha chồng (sống chết phải nói)	Nguyễn Văn Lạc
Son âge Mấy tuổi	49 ans
Sa profession Làm nghề gì	Sergent de 1 ^{re} cl. P.C.
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Long-Chân
Nom et prénom de sa mère (indiquer si elle est vivante ou décédée) Tên, họ mẹ chồng (sống chết phải nói)	Nguyễn Thị Ngập
Son âge Mấy tuổi	49 ans
Sa profession Làm nghề gì	Cou (text partially obscured)
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Long-Chân
Nom et prénom de la personne qui procède au mariage du côté de l'époux Tên, họ chủ hôn bên trai	Nguyễn Văn Lạc
Son âge Mấy tuổi	49 ans
Sa profession Làm nghề gì	Sergent de 1 ^{re} cl. P.C.
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Long-Chân
Nom et prénom de l'épouse Tên, họ người vợ	Nguyễn Thị Duyên
Son rang de femme mariée Vợ chính hay là vợ thứ	Vợ chính
Sa profession Làm nghề gì	Làm ruộng
Lieu de sa naissance Sinh tại chỗ nào	Trung-Hiệp
Date de sa naissance Ngày sinh	10 Octobre 1927
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Trung-Hiệp
Nom et prénom du père de l'épouse (indiquer s'il est vivant ou décédé) Tên, họ cha vợ (sống chết phải nói)	Nguyễn Văn Lạc
Son âge Mấy tuổi	50 ans
Sa profession Làm nghề gì	Làm ruộng
Son domicile Nhà cửa ở đâu	Trung-Hiệp

(1) Marge réservée pour la mention, en résumé, des jugements rectificatifs des actes de l'état-civil.

(1) Lề chừa để ghi lược biên án tòa cũ giấy hôn thú.

NAM-VIET

QUỐC - GIA VIỆT - NAM

TỈNH VINH LONG

QUẬN CHÂU THÀNH

XÃ LONG CHÂU

BỘ ĐỜI NGƯỜI VIỆT-NAM

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH NĂM 1949

XÃ LONG CHÂU TỈNH VINH LONG (NAM-VIET)

NĂM 1949 SỐ HIỆU 451

Tên họ đứa con nít	NGUYỄN THỊ XUÂN LAN
Nam hay Nữ	Féminin
Sanh ngày nào	Vingt et un Avril Mil neuf cent Quarante neuf.
Sanh tại chỗ nào	Long Châu
Tên họ cha	Nguyễn văn Lý
Cha làm nghề gì	Sergent G.V.S
Nhà cửa ở đâu	Long Châu
Tên họ mẹ	Nguyễn thị Đức
Mẹ làm nghề gì	Ménagère
Nhà cửa ở đâu	Long Châu
Vợ chánh hay vợ thứ	Premier Rang

TRÍCH Y BẢN CHÍNH

ĐIỂN TÀI-THỰC

Long Châu ngày 5 tháng 8 năm 1972

Ủy Viên Hộ Tích



ỦY VIÊN HỘ TÍCH

NAM - PHẦN

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

BỘ ĐỜI NGƯỜI VIỆT - NAM

Tỉnh _____
Quận _____
Xã _____

BỒN TRÍCH - LỤC BỘ KHAI SANH NĂM _____
(XÃ _____ TỈNH _____ NAM - PHẦN)

SỐ HIỆU _____

Tên, họ đứa con nít	TRẦN VĂN ANH
Nam nữ	Đ
Sanh ngày nào	ngày mùng 12 tháng 01 năm 1953
Sanh tại chỗ nào	Long Châu
Tên họ cha	Trần Văn Lý
Cha làm nghề gì	Thợ dệt
Nhà cửa ở đâu	Long Châu
Tên họ mẹ	Trần Thị Thảo
Mẹ làm nghề gì	Nội trợ
Nhà cửa ở đâu	Long Châu
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh

Chúng tôi _____

Trích y bản chánh

Quận - Trưởng quận _____

Chúng cho hợp-pháp chữ ký tên ngang đây của

Ủy-Ban Hành-Chánh Xã Long Châu

_____ ngày 5 tháng 2 năm 1953

Quận - Trưởng,

Long Châu ngày 2 tháng 3 năm 1953

Chữ-Tích kiểm Hộ-Tịch



G.
E - NGOC - MEO

Lệ-phí _____

Biên-lai số _____

NAM - PHÂN
TỈNH ĐỊNH - TƯỜNG
XÃ ĐIỀU - HÒA
Bản số: 2069

Miễn-lệ-phí
Hộ-Sơ Quân-Nhân

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
HỘ - TỊCH VIỆT - NAM

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH
NĂM 1960 XÃ ĐIỀU - HÒA (ĐỊNH - TƯỜNG)

Tên, họ đứa con nít.	Nguyễn - Quốc - Hoàng
Nam hay Nữ.	Nam
Sanh ngày nào.	Ngày một, tháng bảy, năm một ngàn chín trăm sáu mươi
Sanh tại chỗ nào.	Bảo-sanh-viện Định-Tường
Tên, họ người cha.	Nguyễn - Văn - Lý
Làm nghề-nghiệp gì.	Đại - Úy Q.D.V.N.C.H
Nhà cửa ở đâu.	Điều - hòa (Định - Tường)
Tên, họ người mẹ.	Nguyễn - Thị - Đức
Làm nghề-nghiệp gì.	Nội - Trợ
Nhà cửa ở đâu.	Điều - hòa (Định - Tường)
Vợ chánh hay vợ thứ.	Vợ - Chánh

NHẬN THỰC CHỮ KÝ
của Quý Ông Hội-viên xã
Điều-Hòa (Định-Tường) dưới đây:

Mytho, ngày 18 tháng 8 năm 1960
QUẬN-TRƯỞNG CHÂU THÀNH,

VI - CHỨNG :

Điều-Hòa, ngày 17 tháng 8 năm 1960
HỘI-ĐỒNG XÃ ĐIỀU-HÒA,
74, Đại-Diện, Hội-viên Tài-Chánh,

TRÍCH LỤC Y BỘ CHÁNH

Điều-Hòa, ngày 16 tháng 8 năm 1960
HỘI-VIÊN HỘ-TỊCH,

TRẦN VĂN T

QH

ĐỖ VĂN NINH

TỈNH ĐỊNH-TƯỜNG

XÃ ĐIỀU - HÒA

Bản số 2069

HỒ-TỊCH VIỆT-NAM

TRÍCH-LỤC BỘ KHẢI-SANH

NĂM 1960 XÃ ĐIỀU-HÒA (ĐỊNH-TƯỜNG)

Tên, họ đưa con nít	Nguyễn Quốc Hoàng
Nam hay nữ	Nam
Sanh ngày nào	Ngày một tháng bảy năm một nghìn chín trăm sáu mươi.
Sanh tại chỗ nào	Bảo sanh viện Định-Tường
Tên họ người cha	Nguyễn Văn Lý
Làm nghề-nghiệp gì	Đại-dy Q.B.V.N.C.H.
Nhà cửa ở đâu	Điều-Hòa (Định-Tường)
Tên họ người mẹ	Nguyễn Thị Đào
Làm nghề-nghiệp gì	Nội-trợ
Nhà cửa ở đâu	Điều-Hòa (Định-Tường)
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh

NHẬN THỰC CHỮ KÝ :

của Chủ tịch Ủy - Ban HÀNH -
CHÁNH XÃ ĐIỀU-HÒA ngang đây

Mytho ngày 4 tháng 9 năm 1968



Nguyễn Văn Chuẩn

TRÍCH - LỤC Y BỘ CHÁNH

ĐIỀU-HÒA, ngày 03 tháng 9 năm 1968
CHỦ-TỊCH ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH XÃ



PHẠM VĂN HAI

NAM PHÂN 5 ban

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH ĐỊNH-TƯỜNG

XÃ ĐIỀU-HÒA

Bản số 2299

HỒ-TỊCH VIỆT-NAM

TRÍCH-LỤC BỘ KHẢI-SANH

NĂM 1960

XÃ ĐIỀU-HÒA (ĐỊNH-TƯỜNG)

Tên, họ đứa con nít	Nguyễn Quốc Hoàng
Nam hay nữ	Nam
Sanh ngày nào	Ngày một tháng bảy năm một ngàn chín trăm sáu mươi.
Sanh tại chỗ nào	Bảo sanh viện Định-Tường
Tên họ người cha	Nguyễn Văn Lý
Làm nghề-nghiệp gì	Đại-dy Q.B.V.N.C.H.
Nhà cửa ở đâu	Điêu-Hòa (Định-Tường)
Tên họ người mẹ	Nguyễn Thị Liễu
Làm nghề-nghiệp gì	Nội-trợ
Nhà cửa ở đâu	Điêu-Hòa (Định-Tường)
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh

NHẬN THỰC CHỮ KÝ :

của Chủ tịch Ủy - Ban HÀNH -
CHÁNH XÃ ĐIỀU-HÒA ngang đây

Mỹ-hoàng ngày 5 tháng 9 năm 1960



Trưởng
Hành-Chánh

Nguyễn Văn Chuẩn

TRÍCH-LỤC BỘ CHÁNH

ĐIỀU-HÒA, ngày 03 tháng 9 năm 1960

CHỦ-TỊCH ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH XÃ



Phan Văn Lai

ĐƠN PHÂN SỬ BAN

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

ĐINH TƯỜNG

XÃ ĐIỀU - HÒA

1968

HỒ - TỊCH VIỆT - NAM

TRÍCH - LỤC BỘ KHẢI - SANH

NĂM 1968

XÃ ĐIỀU - HÒA (ĐINH - TƯỜNG)

Tên, họ đứa con nít	Nguyễn Quốc Hồng
Nam hay nữ	Nam
Sinh ngày nào	Ngày mốt tháng bảy năm một ngàn chín trăm sáu mươi.
Sinh tại chỗ nào	Bà sinh viện Đinh-Tường
Tên họ người cha	Nguyễn Văn Lý
Làm nghề-nghiệp gì	Đại-dy Q.Đ.V.N.C.H.
Nhà cửa ở đâu	Điêu-Hòa (Đinh-Tường)
Tên họ người mẹ	Nguyễn Thị Dúo
Làm nghề-nghiệp gì	Nội-trợ
Nhà cửa ở đâu	Điêu-Hòa (Đinh-Tường)
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh

NHẬN THỰC CHỮ KÝ :

của Chủ tịch Ủy - Ban HÀNH -
CHÁNH XÃ ĐIỀU - HÒA ngang đây

Myho, ngày 4 tháng 9 năm 1968

TRÍCH - LỤC Y BỘ CHÁNH

ĐIỀU - HÒA, ngày 03 tháng 9 năm 1968

CHỦ - TỊCH ỦY - BAN HÀNH - CHÁNH XÃ

kiểm

ỦY - VIÊN HỒ - TỊCH

TRƯỞNG BAN

NAM PHẦN 5b

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH ĐỊNH-TƯỜNG

XÃ ĐIỀU-HÒA

Bản số 2069

HỒ-TỊCH VIỆT-NAM

TRÍCH-LỤC BỘ KHẢI-SANH

NĂM 1960 XÃ ĐIỀU-HÒA (ĐỊNH-TƯỜNG)

Tên, họ đưa con nít	Nguyễn Quốc Hoàng
Nam hay nữ	Nam
Sanh ngày nào	Ngày một tháng bảy năm một ngàn chín trăm sáu mươi.
Sanh tại chỗ nào	Bảo sanh viện Định-Tường
Tên họ người cha	Nguyễn Văn Lý
Làm nghề-nghiệp gì	Đại-ý Q.B.V.N.C.H.
Nhà cửa ở đâu	Điêu-Hòa (Định-Tường)
Tên họ người mẹ	Nguyễn Thị Đuôi
Làm nghề-nghiệp gì	Nội-trợ
Nhà cửa ở đâu	Điêu-Hòa (Định-Tường)
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh

NHẬN THỰC CHỮ KÝ :

Cố Chủ tịch Ủy - Ban HÀNH -
CHÁNH XÃ ĐIỀU-HÒA ngang đây

Mybo, ngày 4 tháng 9 năm 1960

TRÍCH - LỤC Y BỐ CHÁNH

ĐIỀU-HÒA, ngày 03 tháng 9 năm 1960

CHỦ-TỊCH ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH XÃ
kiểm

ỦY-VIÊN HỒ-TỊCH

PHAN VĂN HAI

NAM PHẦN

TỈNH ĐỊNH-TƯỜNG

XÃ ĐIỀU-HÒA

Bản số 4390

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

HỒ-TỊCH VIỆT-NAM

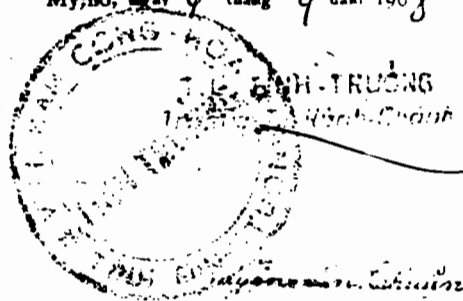
TRÍCH-LỤC BỘ KHẢI-SANH

NĂM 1962 XÃ ĐIỀU-HÒA (ĐÌNH-TƯỜNG)

Tên, họ đứa con nít	Nguyễn thị Thu-Vân
Nam hay nữ	Nữ
Sanh ngày nào	Ngày bảy tháng mười một năm một ngàn chín trăm sáu mươi hai.
Sanh tại chỗ nào	Xã Điều-Hòa (Bảo sanh viện Đình-Tường)
Tên họ người cha	Nguyễn Văn Lý
Làm nghề-nghiệp gì	Đại-ủy Q.Đ.V.N.C.N.
Nhà cửa ở đâu	Điều-Hòa (Đình-Tường)
Tên họ người mẹ	Nguyễn thị Đèo
Làm nghề-nghiệp gì	Hội-trợ
Nhà cửa ở đâu	Điều-Hòa
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh

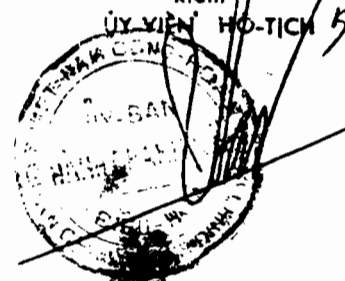
NHẬN THỰC CHỮ KÝ :

của Chủ tịch Ủy - Ban HÀNH -
CHÁNH XÃ ĐIỀU-HÒA, ngang đây
Mỹ-ho, ngày 4 tháng 9 năm 1962



TRÍCH - LỤC Y BỘ CHÁNH

ĐIỀU-HÒA, ngày 03 tháng 9 năm 1962
CHỦ-TỊCH ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH XÃ
kiểm



PHẠM VĂN HAI

2 ban
NAM VIỆT

QUỐC - GIA VIỆT - NAM

TỈNH SADEC

QUẬN Đức Thịnh

XÃ Tân Vĩnh Hòa

BỘ ĐỜI NGƯỜI VIỆT-NAM

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH NĂM

XÃ Tân Vĩnh Hòa TỈNH SaDEC (NAM-VIỆT)

NĂM 1973 SỐ HIỆU 1309

Tên họ đưa con nít	Nguyễn- Đức- Hưng
Nam hay Nữ	Nam
Sanh ngày nào	Chín tháng mười một năm 1973
Sanh tại chỗ nào	Bảo sanh viện bảo trợ binh sĩ SaDEC
Tên họ cha	Nguyễn- văn- Lý
Cha làm nghề gì	Trung-Tá Quân Lực V.N.C.H.
Nhà cửa ở đâu	Tân Vĩnh Hòa SaDEC
Tên họ mẹ	Nguyễn- thị- Đức
Mẹ làm nghề gì	Nội trợ
Nhà cửa ở đâu	Tân Vĩnh Hòa
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh

MIỄN THU-THỰC

Trích theo: V. 4255/BNV
của Bộ Nội-Vụ ngày 3-8-1973

TRÍCH Y BẢN CHÍNH

Tên Vĩnh Hòa ngày 12 tháng 11 năm 1973
Xã Trưởng kiêm Ủy Viên Hộ tịch



NGUYỄN HỮU KINH

NAM VIỆT

QUỐC - GIA VIỆT - NAM

TỈNH SÀGEC

QUẬN ĐỐC LỊCH

Xã Tân Vĩnh Hòa

BỘ ĐỜI NGƯỜI VIỆT-NAM

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH NĂM

Xã Tân Vĩnh Hòa TỈNH SàgEC (NAM-VIỆT)

NĂM 1973 SỐ HIỆU 1309

Tên họ đứa con nít	Nguyễn- Đức- Hưng,
Nam hay Nữ	Nam
Sanh ngày nào	Chín tháng mười một năm 1973,
Sanh tại chỗ nào	Bảo sanh viện bảo trợ binh sĩ SàgEC
Tên họ cha	Nguyễn- văn- Lý,
Cha làm nghề gì	Trung-Tá Quân Lực V.N.C.N.
Nhà cửa ở đâu	Tân Vĩnh Hòa SàgEC
Tên họ mẹ	Nguyễn- thị- Đức,
Mẹ làm nghề gì	Nội trợ
Nhà cửa ở đâu	Tân Vĩnh Hòa
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh /

KIỂM TRA THỰC

Cấp ủy viên ngày 3/10

TRÍCH Ý BẢN CHÍNH

Tân Vĩnh Hòa ngày 12 tháng 11 năm 1973
Xã Trưởng kiêm Ủy Viên Hộ tịch

NGUYỄN HỮU KINH

ĐẢNG VIỆT

VIỆT NAM

QUAN ĐỨC THỊNH

XÃ TÂN VINH HÒA

QUỐC - GIA VIỆT - NAM

BỘ ĐỜI NGƯỜI VIỆT-NAM

BỘ TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH NĂM

XÃ Tân vinh hòa TỈNH Sađec (NAM-VIỆT)

NĂM 1973

SỐ HIỆU 1300

Tên họ đứa con nít	Nguyễn- Đức- Hưng
Nam hay Nữ	Nam
Sanh ngày nào	Chín tháng mười một năm 1973
Sanh tại chỗ nào	Bến sanh viện bảo trợ binh sĩ Sađec
Tên họ cha	Nguyễn- văn- Lý
Cha làm nghề gì	Trung-Tá Quân Lực V.N.C.N.
Nhà cửa ở đâu	Tân Vinh Hòa Sađec
Tên họ mẹ	Nguyễn- thị- Đức
Mẹ làm nghề gì	Nội trợ
Nhà cửa ở đâu	Tân Vinh Hòa
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh

MIỀN TÂY-THỰC

Thư số 4856/ĐNV

Qua Bộ Nội-Vụ ngày 3-8-73

TRÍCH Y BỐN CHÁNH

Tân vinh hòa ngày 12 tháng 1 năm 1973

Xã Trưởng kiêm

Ủy viên Hộ tịch

NGUYỄN HỮU KINH

QUỐC - GIA VIỆT - NAM

BỘ ĐỜI NGƯỜI VIỆT-NAM

BẢN TRÍCH LỤC BỘ KHÁI-SANH NĂM

Xã Tân Vĩnh Hòa Tỉnh Bạc Liêu (NAM-VIỆT)

NĂM 1973

SỐ HIỆU 1309

Tên họ đứa con nít	Nguyễn-Dức-Trung
Nam hay Nữ	Nam
Sanh ngày nào	Chín tháng mười một năm 1973
Sanh tại chỗ nào	Bãi sanh vùng bờ trợ vùng cũ Bạc Liêu
Tên họ cha	Nguyễn-văn-Lý
Cha làm nghề gì	Trung-Tá Quân Lực V.N.C.N.
Nhà cửa ở đâu	Tân Vĩnh Hòa Bạc Liêu
Tên họ mẹ	Nguyễn-thị-Dầu
Mẹ làm nghề gì	Nội trợ
Nhà cửa ở đâu	Tân Vĩnh Hòa
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh

PHIÊN BẢN THỰC

Tham chiếu số 4836/ĐNV
của Bộ Nội-Vụ ngày 3-8-72

TRÍCH Y BẢN CHÍNH

Tên Vĩnh Hòa ngày 12 tháng 11 năm 1973
Xã Trưởng kiêm Ủy viên Hộ tịch

NGUYỄN HỮU KINH

NAM VIỆT

QUỐC - GIA VIỆT - NAM

TỈNH S. DEC

QUẬN Đức Thịnh

Xã Tân Vĩnh Hòa

BỘ ĐỜI NGƯỜI VIỆT-NAM

BỘN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH NĂM

Xã Tân Vĩnh Hòa TỈNH S. DEC (NAM-VIỆT)

NĂM 1973 SỐ HIỆU 1309

Tên họ đứa con nít	Nguyễn- Đức- Hùng
Nam hay Nữ	Nam
Sanh ngày nào	Chín tháng mười một năm 1973
Sanh tại chỗ nào	Bảo sanh viện bảo trợ binh sĩ S. DEC
Tên họ cha	Nguyễn- văn- Lý
Cha làm nghề gì	Trung-Tá Quân Lực V.N.C.F.
Nhà cửa ở đâu	Tân Vĩnh Hòa S. DEC
Tên họ mẹ	Nguyễn- thị- Đức
Mẹ làm nghề gì	Nội trợ
Nhà cửa ở đâu	Tân Vĩnh Hòa
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh

MIỄN THỊ-THỰC

Thư tịch số 4858/ĐNV
của Bộ Nội Vụ ngày 3-8-75

TRÍCH Y BỘN CHÁNH

Tân Vĩnh Hòa ngày 12 tháng 1 năm 1973
Xã Trưởng kiêm Ủy Viên Hộ tịch

NGUYỄN HỮU KINH



his



Sađéc 18-tháng 3 -1989.

~~Đã gửi~~
Bác Thợ kính mến,

Hôm nay con gửi hồ sơ của gia đình chúng con đến "Hội từ nhân chính tại Đ.N" để kính mong Bác giúp đỡ cho chúng con ở ở đây nhà cửa và lại sản của gia đình chúng con bị quản lý Ba lại mất đi sau khi đã trải qua những ngày gian khổ nhất tại Trại lái Tào, cũng như bao nhiêu gia đình bị dồn con ở lại khi gia đình từ con phải chịu nhiều sự thiệt thòi và mất mát nhiều nhất Ba con vì là người làm việc ở ngành an ninh quân đội nên khi con đang làm được một việc gì để kiếm sống ở đây thì bỗng dưng lại càng phải vất vả nhiều vì nhà cũng bị tẩy con nên sản ngay cả bản thân ông bà tổ tiên cũng không được mang ra, ngày bị đuổi đi ra khỏi ngôi nhà do chính công ghen tỵ tạo cực khổ của Ba con tạo nên từ con mới được chỉ được hai bộ đồ để thay đổi. Trước những sự việc đau buồn đó nên từ con tha thiết mong Bác giúp đỡ cho mẹ và từ con sớm được rời khỏi nơi đây. Ở đây chúng con không bao giờ dám quên và Ba con nói chín nước chắc cũng sẽ qui lòng vì đã mất cuộc đời hy sinh cho Tổ quốc.

Con kính xin Bác nhận lời đây lòng thành kính và tri ân của chúng con.

Địa chỉ của con:

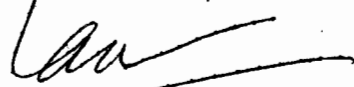
Ngõ Tái Xuân Lan.

39/1 Khóm 1, Phường 2

Thị xã Sađéc.

Tỉnh Đồng Tháp.

Con.



Tái Xuân Lan.

con của Trung tá Ngõ Văn Lý,
Sađéc.

SADEC, ngày 18 tháng 3 năm 1989.

Kính gửi : HỘI TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

Tôi tên : NGUYỄN THỊ ĐỨC, sinh ngày 8 tháng 10 năm 1927,
tại Trung Hiệp, Tỉnh Vĩnh Long.

Chồng của tôi là : NGUYỄN VĂN LÍ
Số quân : 45/102600
Cấp bậc : Trung Tá
Đơn vị : Sở 4 An Ninh Quân Đội, Học tập cải
tạo từ ngày 21 tháng 6 - 1975 đến ngày
12 tháng 11 năm 1985, chết ngày 22 tháng
5 năm 1985.

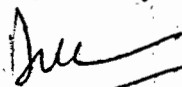
Chúng tôi kính xin Hội Tự Nhân Chính Trị VN cứu xét
cho tôi và các con của tôi được định cư tại Mỹ, vì lý do chính trị.

Các con tôi gồm :

TÊN	NGÀY VÀ NĂM SINH
NGUYỄN THỊ XUÂN LAN	21-04-1949
NGUYỄN THỊ HỊCH THUY	15-09-1953
NGUYỄN QUỐC HOÀNG	01-07-1960
NGUYỄN THỊ THU VÂN	07-11-1962
NGUYỄN ĐỨC HÙNG	09-11-1973

Trong khi chờ đợi sự cứu xét, kính xin HỘI TỰ NHÂN CHÍNH
TRỊ VIỆT NAM nhận nơi đây lòng tri ân của tôi.

Nay kính,



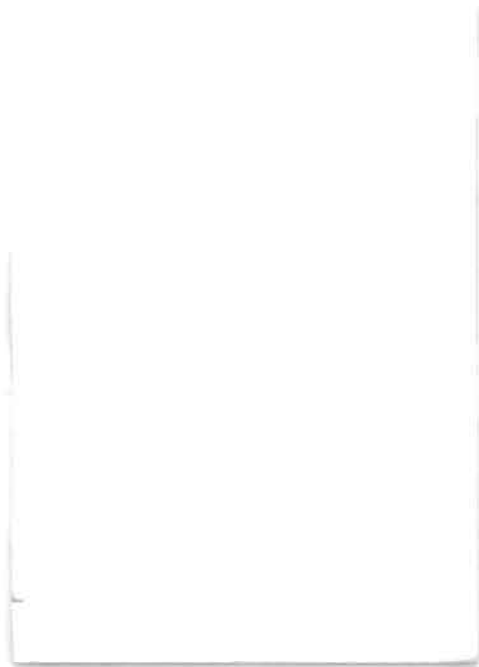
NGUYỄN THỊ ĐỨC

Xin đính kèm :

- 01 Chứng chỉ tại ngũ.
- 01 Giấy ra trại.
- 01 Giấy Mõn thú Bắc I.
- 01 Giấy khai tử.
- 07 Ảnh của gia đình tôi.
- 01 Bản sao tờ khai Mổ Khẩu.
- 06 Giấy Khai sinh.

* Địa chỉ liên lạc :

Nguyễn Thị Đức
39/1 khóm 1 Phường 2
Thị xã SaDEC
Tỉnh Đồng Tháp
South Viet Nam.



Nguyễn Đức Hùng



FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
PO. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

Famille Rideau
49 Rue du Mt Blanc
77176 Savigny le Temple
FRANCE

AIR MAIL

AIR MAIL
PARAVION



VIET-NAM
SWN *018

BUU CHIEU
HANOI

Colucci

To: *Nguyen Thi Minh Phuong*

Full church
VA. 22043 ARLINGTON
U.S. A.



TRUNG TÁ:

NGUYỄN VĂN LÝ.

SỐ QUÂN. 45/102.600.

SỐ 4 AN NINH

QUÂN ĐỘI

Kính gửi.
Bác Thợ
tình anh của Pa
con Tr. Ta Ng Văn Lý;
Nhìn anh này chắc bác
con như đến Pa con.
Khi con ở Bader.
Bây giờ thì Pa con đã
vĩnh viễn về với lòng đất
vào ngày 22-05-1986.

Công An CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Số 240619037

Họ tên: Nguyễn Thị Thu Hương

Tên thường gọi: Hương

Nơi thường trú: 39/1 Đường Nguyễn Huệ

Quận 1, TP. HCM

ng 5

Đã vẽ công bằng dự định Se. Hendu
Cy. Hendu Se. Hendu
Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân
dân tại :
Hẹn đến ngày / / 19..... trả giấy (MIND)
 Ngày 25 tháng 12 năm 20
Thị trấn Phước Ninh người đi
H. Hendu
Phước Ninh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 330443766

Họ tên NGUYỄN QUỐC HOÀNG

Sinh ngày 01-07-1960

Nguyên quán Trung Hiệp
Vũng Liêm, Cửu-Long.

Nơi thường trú Trung Hưng, T-
Hiệp, Vũng Liêm, Cửu-Long.

Dân tộc: kinh Tôn giáo: không	
	NGÓN TRỎ TRÁI
	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH Sẹo tròn 0,3cm cách 1,5cm dưới trước đầu mắt trái. Ngày: 01 tháng 01 năm 1980
	NGÓN TRỎ PHẢI
T.Ư.Đ. / GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN TRƯỜNG PHÒNG CSI. <i>KE</i> <i>Lê Văn Di</i>	

VIET-NAM CONG-HOA		Số
THE CAN-QUOC		
Họ Tên	NGUYEN-THI-DUC	
	Ngày sinh	1929
	Trung-Hiệp (VINH-LONG)	
	Nguyen-van-Luc	
	Mẹ	Ngô-thị-Ky
111.Ấp Phú-Hỷ, xã Tân-Vĩnh-Hòa (SABEC)		

M.2
Chăm sọ cách 1,5 trên
sau khe miệng trái.

50
55

SADEC 07-06- 69
TRƯỞNG-TY CẢNH-SÁT QUỐC-GIA

TRẦN-TỰ-LẬP



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 340694599

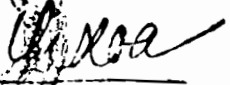
Họ tên: NGUYỄN-THỊ-XUÂN-LAN



Sinh ngày: 1949

Nguyên quán: Long-Châu,
Vĩnh-Long, Cửu-Long.

Nơi thường trú: Tân-Bình, Tân-
Nhuận-Đông, Châu-Phước, Đ-1

Dân tộc: Kinh		Không	
		NGÓN TRỎ TRÁI	CHỖ CHÉP RIÊNG HOẶC DẤU HÌNH
		NGÓN TRỎ PHẢI	Nốt ruồi C: 2cm dưới trước mép trái. ĐT Ngày 11 tháng 11 năm 1981. KỶ GIAM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN  Vi Thái Hòa

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA		Số	001-17111
THẺ CẦN-CƯỚC			
	Họ Tên	NGUYỄN-THỊ BÍCH-THỦY	
	Ngày, nơi sinh	15-09-1953 Long-Châu (VĨNH-LONG)	
	Cha	Nguyễn-văn-Lý	
	Mẹ	Nguyễn-thị-Tức	
	114.	Địa chỉ Tổng-Hiệp-Hóa SADIET.	

Dấu vết riêng: M.2		Cao 1 tr 51
Tàn nhang cách 2 sau		Nặng 36 kg
đuôi máy trái.		
Chữ ký đóng sự <i>đồng ý</i>		Ngon tro mắt
SADEC ngày 26-12-19 68		Ngon tro trái
TRƯỞNG-TY CẢNH-SÁT QUỐC-GIA		
<i>Trần-Ti-Lập</i>		
TRẦN-TI-LẬP		



NG²
QUỐC
HOÀNG

NG² THỊ
BÍCH THUY²

NG² THỊ
THU VÂN

NG² THỊ
XUÂN-LAN

NG² THỊ
ĐỨC

NG²
ĐỨC
HÙNG

Sađéc 21 - 8 - 1986.

Đức VN
11/9/86

Kính thưa Bác Thọ!

Hôm nay con viết thư này để kính
nhờ Bác giúp đỡ đùm cho Má con và
chúng con "nhường tiền" sinh sống và
tiếp tục đi học. Má con có thể chữa
bệnh được vì "lũ" sau ngày "đó" đến
nay thì ba con phải đi học tập và
đã chết, nhà cửa và tài sản bị họ
quan lý cả nên đời sống của tui con
chắc Bác cũng hiểu được là như thế
nào. Con tha thiết mong Bác giúp đỡ
đùm tui con. Khi nhận được thư này xin
Bác biên thư về cho con biết những
giấy tờ gì cần phải gửi sang cho Bác
vì Bác gửi thẳng về cho con hoặc
qua địa chỉ của một người quen

như sau: Famille RIDEAU

49, rue du Mt Blanc
77476 Savigny le Temple
FRANCE.

Đãi hàng kính thăm Bác và
câu xin ơn tiền sẽ mang đến cho Bác
tất cả những gì tốt đẹp nhất và con
cất trong thư của Bác.

RECEIVED

NOV 07 1986

Con.

Lan

Ng. Thị Xuân - Lan.

Stade 15 - 12 - 1986

Bác Thơ kính mến,

Con đã nhận được thư của Bác gửi đến cho con
Má và chúng con rất xúc động về tấm lòng yêu ái
của Bác đã dành cho gia đình chúng con. Chúng
con luôn tin tưởng rằng kết quả tốt đẹp sẽ đến với
gia đình con cũng như bao gia đình khác luôn mong
đợi kết quả của Bác và con cũng tin tưởng rằng tuy
Bà con đã chết đi nhưng linh hồn của Bà con sẽ
luôn phù hộ cho Bác làm tròn công việc từ thiện của
Bác. Bác biết không hơn mười năm trước Bà con
phải sống thật "thoải mái" ở trại lập Trung. Ở nhà
tại sản bị họ quản lý cùm Má và chúng con mỗi
ngày phải rời khỏi ngôi nhà được xây dựng bằng mồ
hôi nước mắt của mình với hai bộ đồ phải sống
trong cảnh thiếu thốn dù mới chỉ mang thai con vẫn
cố gắng ở thân một Bà con và chỉ mỗi lần xách
giỏ đồ đi thăm mới là mỗi lần con rất vui vẻ
và cũng khi phải xách một giỏ đồ nhỏ bé với một
vài thức ăn. Trong khi những thân nhân khác thì họ
mang đồ thăm mới đến phải xách đồ không nổi. Thế
mà con vẫn sống tạo về đoàn tụ với chúng con được
vào ngày 23 Tết này. Dẫu ông Tao về rồi và bởi
tháng sau thì Bà con lại phải rời xa đi. Chính những
nỗi buồn dần dần đến với Má con nên con bình mạng
Bác sẽ giúp đỡ cho Má con khỏi phải nhìn thấy những
kỷ niệm đau buồn đó và hôm nay con gửi hồ sơ của
Má và các em con sang cho Bác. Nếu Bác nhận
được Bác nên thư về cho con biết nha Bác.
Đến đây con xin dừng bút và con luôn cầu xin
ơn trời sẽ mang đến cho Bác thật nhiều sức khỏe để
Bác được làm tròn sứ mạng thiêng liêng.

Con Lam

Khuyến Lam

Bác Thư kính mến,

Con đã nhận được thư của bác gửi đến cho con
Má và chúng con rất xúc động về tấm lòng ưu ái
của bác đã dành cho gia đình chúng con. Chúng
con luôn tin tưởng rằng kết quả tốt đẹp sẽ đến với
gia đình con cũng như bao gia đình khác trên mảnh
đất kết quả của bác. Và con cũng tin tưởng rằng tuy
bà con đã chết đi nhưng linh hồn của bà con sẽ
luôn phù hộ cho bác làm tròn công việc - bổn phận của
bác. Bác biết không hơn mười năm trước bà con
phải sống thật "thần nhân" ở trại tập trung. Nhà
tài sản bị họ cướp lấy hết. Má và chúng con mỗi
ngày phải rời khỏi nơi như được xây dựng bằng mồ
hôi nước mắt của mình với tài sản đồ. Phải sống
trong cảnh thiếu thốn đủ mọi thứ hàng tuần con vẫn
cố gắng ở thêm mười ba con và cứ mỗi lần xách
giỏ đồ ở thêm mười là mỗi lần con rất biết ơn
vô cùng khi phải xách một giỏ đồ nhỏ bé đó một
lần thôi ăn. Trong khi những thân nhân khác thì họ
mang đồ thêm nữa đến phải xách đồ không hết. Thế
mà con vẫn sống tốt về đoàn tụ với chúng con được
vào ngày 23 Tết này. Quả ông Táo về trời. và bốn
tháng sau thì bà con lại vĩnh viễn ra đi. Chính những
nỗi buồn dồn dập đến với Má con, nên con biết rằng
bác sẽ giúp đỡ cho Má con khỏi phải nhìn thấy những
ký niệm đau buồn đó và hôm nay con gửi hồ sơ của
Má và các em. con sang cho bác. Nếu bác nhận
được bác trên thư về cho con biết nhà bác.
Đến đây con xin ngừng bút và con luôn cầu xin
chị tôi và mọi người cho bác thật nhiều sức khỏe để
bác được làm tròn bổn phận thiêng liêng.

Con. Lân

Xuân - Xuân

Bác Thơ kính mến,

Con đã nhận được thư của bác gửi đến cho con
Má và chúng con rất xúc động vì tấm lòng yêu
con bác đã dành cho gia đình chúng con. Chúng
con luôn tin tưởng rằng kết quả tốt đẹp sẽ đến với
gia đình con cũng như bao gia đình khác trên mảnh
đất quê hương của bác. Và con cũng tin tưởng rằng
bác con đã chết đi những linh hồn của bác con ở
lên trên hồ cho bác làm việc công việc từ thiện của
bác. Bác biết không biết nước năm nào bác con
phải sống thật "thoải mái" ở trại tập trung. Ở nhà
tên này bị họ quản lý cơ. Má và chúng con mỗi
ngày phải rời khỏi ngôi nhà được xây dựng bằng mồ
chôn nước mắt của mình rồi lại bỏ đi phải sống
trong cảnh thiếu thốn đủ mọi thứ hàng ngày và
cố gắng để thân mình bác con ở trong một lần
gió để để thân mình là một lần con rất vui
vào cũng khi phải rời khỏi quê hương nhà bác con
vào trại an. Trong khi những thân nhân khác thì họ
mang đồ thân mình đến phải xách đồ chống lại. Thế
mà con vẫn sống tốt về đoàn tụ với chúng con được
vào ngày 23 Tết này. Dưới ông Táo về trời. và bởi
tháng sau thì bác con lại vĩnh viễn ra đi. Chính những
nỗi buồn dồn dập đến với Má con nên con kính mong
bác sẽ gặp được cho biết con khổ phải nhìn thấy nhiều
tự nhiên đau buồn đó và hôm nay con gửi họ và con
Má và các em. con này cho bác. Nếu bác nhận
được bác biên thư về cho con biết nhà bác.
Đến đây con xin ngừng bút và con luôn cảm ơn
ông tên để mang đến cho bác thật nhiều sức khỏe để
bác được làm tròn sứ mệnh thiêng liêng

Con lân

Xuân - lân

Philadelphia, 1/19/1917

Kính thưa Bà

Cháu có ít hàng kính từ thăm Bà và gia quyến được nhiều sức khỏe.

Cháu đang là người cháu ruột của Nguyễn Văn Lý, trước kia cháu cũng đã ở ở trong Chanh Quynh miền Nam VN, (sau) 5 cháu đến ở gần 6 năm tại miền Nam, nay cháu đang sống tại City Philadelphia. Cháu đã nhận được thư của gia đình người bạn cháu (nay đã mất) để kính nhớ đến Bà giúp đỡ cho 2 người con gái của cháu được giúp đỡ qua Mỹ, cháu vì còn đi học và vừa đi làm cho nên giúp đỡ, thư từ cháu không được am hiểu nhiều nên cháu chuyển giấy tờ này đến kính nhờ Bà giúp đỡ cho 2 người con gái của cháu - theo mà mở rộng cửa gia đình của cháu với sự khả năng và tâm lòng tốt mà Bà đã có với gia đình của cháu, nên cháu kính nhờ Bà chuyển dịch hộ sơ này sang tiếng Anh để tiện việc bổ sung hồ sơ hồ sơ này.

Sau cũng cháu thành thật thay lời cảm tạ đến Bà cũng gia quyến trước sự giúp đỡ của Bà đến gia đình của cháu.

Cháu có đôi lời xin tưởng bố mẹ của Bà và gia quyến được nhiều sức khỏe và được mọi sự như ý.

Kính chào Bà,
Cháu,

Long Phụng

TB: Khi nào Bà nhận được những giấy tờ này, cháu kính xin Bà đừng bỏ qua. Cháu biết
Cảm ơn Bà,
Cháu.

FROM: RONG NGUYEN
PHILADELPHIA, PA.



TO: Mrs NGUYEN THI-MINH- PHUONG

FULL CHURCH, VA

ARLINGTON

(Do Not Fold Thanks, please.)

Philadelphia, 1/19/97

Kính thưa Bà

Cháu có ít hàng kính từ thăm Bà và gia quyến trước nhiều sức khỏe.

Cháu đây là người cháu ruột của Nguyễn Văn Lý, trước kia cháu cũng đã ở cùng Chantal Nguyễn miền Nam VN, sau 75 cháu đã ở gần 6 năm tại miền Nam, nay cháu đang sống tại City Philadelphia. Cháu đã nhận được thư của gia đình người Cầm Cháu (nay đã mất) đề nghị nhờ đến Bà giúp đỡ cho 2 người con trai của Cầm Cháu được giúp đỡ qua Mỹ. Cháu vì còn đi học và vừa đi làm cho nên giúp đỡ, thủ tục Cháu không được am hiểu nên cháu chuyển giấy tờ này đến kính nhờ Bà giúp đỡ cho 2 đứa con của Cầm Cháu - theo nguyện ước của gia đình Cầm Cháu với sự khả năng và tâm lòng tốt của Bà đối với gia đình Cầm Cháu, nhân tiện Cháu kính nhờ đến Bà chuyển dịch hộ sơ này sang tiếng Anh để tiện việc bổ sung hồ sơ trong nước Mỹ này.

Sau cũng Cháu thành thật thay lời Cảm tạ đến Bà cũng gia quyến trước sự giúp đỡ của Bà đến gia đình Cầm Cháu.

Cháu có đôi lời cầu xin Thượng Đế ban cho Bà và gia quyến trước nhiều sức khỏe và được mọi sự như ý.

Kính Cháu Bà,

Cháu,

Long Nguyễn

TB: Khi nào Bà nhận được những giấy tờ này, Cháu kính xin Bà vui lòng báo cho Cháu biết.

Cảm ơn Bà,
Cháu,

Đã đ. 9-8-1988.

Bác Thợ kính mến.

Lâu lắm rồi con không nhận được thư của Bác kể từ khi Bác viết cho con cái thư vào ngày 9/11/86. Hôm nay con gửi đến Bác hồ sơ của Ba Má con và chúng con đề nghị xin Bác giúp đỡ đùm cho gia đình chúng con vì Ba con chết nhà của và lần gần bị họ quản lý-tắt cả nên gia đình chúng con gặp rất nhiều khó khăn. Khi nào, Bác nhận được hồ sơ của gia đình chúng con kính xin Bác hồi báo cho chúng con biết để chúng con được an tâm.

Và hàng Bác cứ con cầu xin ở trên và linh hồn của Ba con sẽ luôn phù hộ cho Bác được nhiều sức khỏe để cứu giúp những "qua" phụ & cô nhi còn lại ở Việt Nam.

Con.

Xuân-Lan.

Lan

P.S: Trong hồ sơ này nên có gì thêm
đốt kính xin Bác viết cho con biết con
đẽ bố tức sang cho Bác.

From: Ng² Thi Xuan-Lan.
39/1 Ng⁵ Hue, Thị xã Jadea
Tỉnh Đồng Tháp.
VIET-NAM.

PAR AVION



*Fu Ulan
lo yie chiet - uTO:
nguyen van*

NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG



FULL CHURCH.

VA 22043 ARLINGTON

U.S.A.

PAR AVION VIA AIR MAIL

F B82

nhờ chị chuyển thư này đến Bác. Thơ Dùm.
Xin đa tạ